Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NĂM THỨ MƯỜI SÁU — SỐ THỨ 3416 | MỖI SỐ: 0$04 | NGÀY THỨ NĂM 9 AOUT 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-DUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique:
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE N° 9226

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page:
Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . 0$10 la ligne

Cách làm giàu ở các chốn thôn quê ta

Một bác giàu thủ quê ở một tỉnh kia, thình lình có việc đến quan, phải tống giam vào ngục, hết thảy những người ở trong làng xóm thấy chuyện ấy, không nấy, mà lại lấy làm mát ruột [illegible] lòng. Hỏi ra mới biết rằng bác ta có cầm ruộng cho một người, khi đầu bắt làm một bức văn-tự tạm, viết vào giấy thường, sau lại bắt mua tín chỉ, viết một bức văn-tự nữa. Khi người chủ ruộng viết xong bức văn-tự bằng tín chỉ rồi, bác nhà giàu nói quanh, không giả bức văn-tự tạm viết vào giấy thường, người chủ ruộng tính thật thà và có ý nể và tin bác nhà giàu, thôi cũng không đòi lại nữa. Sau người chủ ruộng đem tiền đến chuộc ruộng lấy bức văn-tự viết vào tín chỉ về. Bác nhà giàu vẫn giữ bức văn-tự ấy, cho là quá kỳ không chuộc, đòi cầm lấy ruộng. Việc ấy đến cửa công xét hỏi, phân minh khúc trực, bác nhà giàu kia phải xỏ chân vào cùm. Đó là câu chuyện ký giả mới được nghe, xin thuật qua ra đây, để làm tang chứng về cái bí-sử làm giàu của các nhà thủ quê.

Ấy cái cách làm giàu của phần nhiều người ở chốn thôn quê, chỉ là lừa dối lẫn nhau, bóc lột lẫn nhau, tuy cách thức cũng còn nhiều, mà đại khái thì cũng na ná như thế cả. Các nhà giàu ở châu Mỹ châu Âu, dẫu thiên tư vạn tưởng, cũng không tài gì nghĩ ra được cái cẩm nang trí phú kỳ quặc oái căm đến như thế.

Người xưa có nói: «Người làm giàu thường hay làm điều tệ ác», lời ấy đối với phần nhiều nhà giàu của ta thật là đúng. Họ nhờ có ít tư bản, rồi cầm ruộng cầm nhà, cho vay cho mượn, hoặc là bỏ tiền cho người khác buôn rồi thu lãi hàng ngày, hoặc là cho người vay để chi dụng trong khi cày cấy, đến mùa gặt hái thì lấy thóc, một vốn bốn lời, gia công bóp nặn, đến kỳ hạn không giả, thì ra oai dọa nạt, làm rất tàn khốc, rồi thì hoặc là cầm ruộng cầm nhà, hoặc là đem lãi làm gốc, đến nỗi nợ chồng nợ chất, người mắc phải thì loanh quanh suốt đời gỡ không ra.

Lại không những thế, gặp khi ma chay kỵ lạp, nào là của biếu đồ dâng, phục dịch công việc, phiền phí tốn kém rất là nhiều, những việc ấy đã hầu thành ra thể lệ, là cái quyền lợi của người cho vay, là cái bản phận của người mắc nợ. Những người vay mượn cầm cố, há lại chẳng biết cái phiền lụy ấy về sau đâu, chỉ vì đương khi túng thiếu, cực chẳng đã phải nhắm mắt làm liều, đến khi cổ đã vào chòng, thì còn gỡ làm sao được nữa. Cả năm đầu tắt mặt tối, ăn nhịn [illegible]. Vì thế mà nhà giàu thì cứ chín đụn thành mười, năm trâu chẵn chục, một ngày một nẩy nở mãi ra, nhà nghèo thì vùi đầu vùi óc, chúi mũi chúi tai, cả đời không ngóc cổ lên được; cái tệ ấy ở các chốn thôn-quê, dễ thường không mấy nơi không có.

Những nhà giàu ấy thành hẳn ra hạng người hào cường ở trong làng xóm, vì có tiền bạc mà sinh ra quyền thế, lại nhờ quyền thế mà dễ kiếm ra tiền bạc. Ở trong làng xóm, phần nhiều là người vay công lĩnh nợ, thủ hạ môn đồ, ai chẳng sợ uy, ai chẳng nể mặt, quyền thế lại càng to, tha hồ tác phúc tác uy, mới thành ra cái tệ võ đoán hương khúc, dân hèn bị cái nạn áp chế, tình cảnh thật cũng đáng thương. Từ khi nước Pháp lập chính-phủ Bảo-hộ ở nước Nam, vẫn có ý hưng lợi trừ hại, phù nhược ức cường, lấy lẽ công bằng mà xử đoán, để bớt điều oan uổng cho dân, pháp-luật thật là công nghiêm, thật là tiêm tất. Nhưng mà những nhà hào-cường, đã có quyền thế, lại rất gian ngoan, cái cách đè nén nhà nghèo đã khôn, mà mưu bưng bít quan trên lại khéo; nhà nghèo thì sợ uy khiếp thế, còn ai dám há miệng kêu to! Chính-phủ tuy cầm quyền công-chính, có dạ nhân từ, mà ngọn đuốc quang-minh cũng nhiều khi không soi thấu đến chốn nhà gian vách nát.

Xem cái chuyện người nhà giàu đã kể ở trên kia, thì biết cái thủ đoạn gian giảo, cái uy thế hống hách của nhà giàu ở chốn thôn quê, đời nào cũng thế, nơi nào cũng thế, mà cách thức cũng theo như nhau, mà người nghèo bị hà hiếp bị bóp nặn đâu đâu cũng như thế cả. Tuy vậy, đạo giời vốn thật công bằng, phép nước rất là nghiêm nhặt, những người ăn ở tệ ác, làm giàu bất nhân, dùng mưu sâu mà lừa người ngay, ỷ thế mạnh mà lấn kẻ yếu, tuy cũng có lúc trối trầy, mà mưu gian tất cũng có ngày bại lộ ra, « lưới giời thưa mà không lọt », quả như lời người xưa đã nói, mà đến khi bại lộ, thì phép nước tất không dung, không những là mắc vòng tội tù, mất cả danh giá, mà cái của đã dùng cách hà hiếp lừa dối mà vơ vét được, cũng tan đi như đám mây nổi, không giữ lại được chút nào. Cái việc mưu gian bại lộ của người nhà giàu đã kể ở trên kia; thật là tấm gương phản chiếu của các phú hộ ở chốn thôn quê ta đó, những người có tật thì phải giật mình.

H. T. B.

Việc Trung-hoa

Ngày 1 và 2 Aoút 1928

Quân Nhật hoành hành ở Sơn-đông

Viên huyện trưởng và viên hội trưởng hội buôn ở Cao mật bị quân Nhật đuổi, chính sự ở huyện không có ai trông nom, quân Nhật thừa cơ chiếm, lấy huyện thành chung quanh huyện thành đều treo cờ Nhật. Quân Nhật lại yêu cầu các [illegible] vạn đồng. Huyện Trần [illegible] quân Nhật chiếm lĩnh, Quân lính Trung-hoa ở đó đều bị thu khí giới.

Diêm-tích-Sơn không đến Nam kinh

Diêm-tích-Sơn có điện đến chính phủ Nam-kinh xin nghỉ một tuần lễ, về Sơn-tây dưỡng bệnh.

Lại có tin rằng Diêm-tích-Sơn thực quả là có bệnh, nhưng cách hành động của Diêm khiến cho người ta phải lấy làm chú ý lắm. Lại có tin ở Bắc-bình nói rằng Diêm sẽ không trở lại nhận chức tổng tư lệnh ở Tân-Bình, vì quân Sơn-tây đóng ở các nơi đó, một bộ phận lớn đã trở về Sơn-tây. Và nghe đâu Diêm đã cho đem mười sư đoàn trở về Sơn-tây, chỉ lưu hai sư đoàn đóng ở Thiên-tân và Bắc-bình mà thôi.

Người ngoài khuyên Vương chính-Đình bỏ các điều ước

Hội Quốc-tế nghiên cứu có điện khuyên Vương chính-Đình là ngoại giao tổng trưởng chính phủ Nam-kinh, nên hết sức bỏ các điều ước với các nước, phải theo cho hết cái chủ nghĩa bất nhượng mà phấn đấu.

Nước Đức đối với Trung-hoa

Quân Công-sứ Đức đã quyết rời đến Giang-ninh, đã phái người đến Giang-ninh để tìm nhà. Cái chính sách của nước Đức đối với Trung-hoa, quyết đan độc tiến hành, chứ không theo nước nào cả.

Việc dẹp yên quân Trực-lệ và Sơn-đông

Quân Quốc dân đã hết sức đuổi đánh bọn tàn quân Trực-lệ và Sơn-đông. Tưởng-giới-Thạch đã hạ lệnh cho các tướng sĩ ở mặt trận trong một cái thời kỳ rất lên phải dẹp hết bọn tàn quân ấy. Nhưng còn phải chú ý bảo hộ sinh mệnh và tài sản của người ngoại quốc ở các nơi thuộc về Đường sơn.

(Dịch báo Tàu)

Ngày 7 Aoút 1928

Số bạc ở Thượng-hải

Thượng-hải. — Số bạc ở Thượng-hải độ cuối tuần lễ mới rồi là 49 triệu lạng, 78 triệu đồng, và 3.800 thỏi bạc.

Cuộc đại hội nghị Nam-kinh

Thượng hải. — Nhờ có Tưởng-giới-Thạch vận động cuộc hội nghị Nam-kinh sẽ đủ số hội viên, vì lại có bốn hội viên nữa ưng đến dự hội đồng.

Đã họp một buổi dự bị, đã ấn định các phương sách thi hành trong buổi đại hội đồng, và đã gửi giấy mời các quan chức. A R I P.

Vô-tuyến-điện

Ngày 4 aoút, 1928

Nước Pháp

Lính Anh đến thăm nơi chiến trường

Nhân dịp 12,000 người Anh đến thăm chiến trường, (trong số ấy có 3.000 người đàn-bà) ông hội-trưởng hội Cựu chiến-binh nước Anh có bài tuyên-cáo với quốc dân Bỷ, và quốc-dân Pháp, cổ võ tấm lòng hữu-ái của cựu chiến binh Đồng-minh, tán dương công đức những nhà tử-trận, và chúc rằng tất cả các nhà [illegible] chắc, và vững vàng.

Tại Lille, Roubaix, Tourcoing, Armentières, Cambrai, Douai, Valenciennes, Arras, có đặt các lễ trọng-thể nghênh-tiếp lính Anh: Quan thống-chế Foch bị đau, thì quan thống-chế Weygand phải thay.

Việc cộng sản biểu tình ở Ivry

Các báo đồng thanh nói rằng cuộc biểu-tình ở Ivry bị thất bại, và khen ngợi chánh-phủ dùng một cái thái độ cương quyết, ngăn cản được cuộc biểu-tình mà không lưu huyết.

Quan thượng thư Loucheur ở Hà-lan về

Quan tổng trưởng bộ lao-động Loucheur đi khảo sát ở Hà-lan đã trở về. Ngài xét ra các thành phố lớn Hà lan, đã cố gắng để sửa sang nhà ở cho thợ-thuyền, dựng nên các khu nhà mới và các vườn được, ngài đi thăm cả các nhà thương, và các nơi dưỡng bệnh cho người có bệnh lao.

Nước Nga

Nước Nga với bản hiệp ước bài trừ chiến sự

M. Tchitcherine, tổng-trưởng bộ ngoại-giao công-bố rằng hiệp ước Kellog chỉ lưu tâm về nước Nga, song nước Nga có được giấy mời thì nước Nga cũng không từ chối đến dự việc điều-đình, để xem cái mục-đích cuộc điều đình này, là bồi đắp cho cuộc hòa bình hay là dự bị cuộc chiến tranh.

Nước Bỷ

Cuộc hội-nghị quốc tế của đảng xã hội

Cuộc hội-nghị quốc tế của đảng xã-hội đã khai nghị ngày hôm qua, có 600 đại-biểu của 32 nước đến dự hội-đồng. M. Vandervelde đọc diễn-thuyết có nhắc lại các thời kỳ của cái chủ nghĩa xã-hội, và các việc tranh đấu từ năm 1891 đến giờ, mà các chi hội nhỏ của các nước, hiện nay đã trở nên các đảng rất lớn. Ông lại nói bản hiệp ước Kellog cũng không phải là một việc không quan hệ đối với chủ nghĩa sộng-sản.

Sau nói đến việc bảo cử ở Pháp, và việc lập tòa nội-các mới nước Đức ông có nói nếu không có đảng cộng-sản hành động một cách không hại, thì đảng xã-hội còn được thắng lợi một cách rực rỡ hơn.

Khi ông ở trên diễn đàn xuống, thì ông đứng trước các đại-biểu nước Ý mà nói các chánh-phủ chỉ có thể áp chế chủ nghĩa xã-hội trong nhất thời rồi chẳng sớm thì chầy chủ nghĩa xã hội cũng lại thắng thế, cử tọa nhiệt thành vỗ tay.

Vì có hội liên hiệp xã-hội ở Charleroi xin, thì M. Branet nghị trưởng từ dân nghị-viện nước Bỷ đã từ chức lại ưng lưu lại giữ chức thứ dân nghị-viện.

Úc-đại-lị-á

Việc cấm rượu

Vì ngày 1er septembre sẽ đặt cuộc chúng dân đầu phiếu, để đặt luật cấm rượu ở Novelle Galles, nên hiện nay có một cuộc cổ động bằng giấy yết thị, bằng bài báo, và các cuộc diễn thuyết; dư luận còn phân-vân, chưa chắc đã đặt xong luật cấm rượu.

A. R. I. P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nhờ ngài chỉ giáo cho tôi việc sau này. Năm ngoái tôi có cho một người ngụ tại Thanh-hóa vay giăm trăm đồng, đã mấy lâu mà người ấy không trả, nay tôi muốn thưa thì phải thưa tại tòa án nào? Nếu phải vào tận Thanh-hóa mà thưa thì phiền cho tôi lắm, vậy có cách nào thưa ngay tại Hanoi được không?

LỜI ĐÁP. — Cứ lệ ra chỗ ở của người mắc nợ ở đâu thì phải thưa tại tòa Tây án sở tại chỗ người mắc nợ là Thanh-hóa thì phải thưa tại tòa Tây án Thanh-hóa. Ở Thanh-hóa hiện không có tòa án, nhưng quan thẩm phán Tây ở Vinh cứ một tháng hai kỳ hay mấy kỳ ra xử tại Thanh-hóa một lần.

Nếu không muốn phiền phải đến thưa tận chỗ ở người mắc nợ thì trong văn tự phải biên rõ là khi có cần phải thưa tại tòa án thì cứ tòa án Hanoi mà thưa. Nếu trong văn-tự ông không có điều giao ước như thế thì nay ông phải thưa tại tòa Tây án Thanh-hóa.

Nếu người mắc nợ ưng thuận, thì bây giờ ông cũng có thể bảo người ta làm thêm cho một tờ hợp-đồng nữa, định rằng việc nợ có phải thưa thì đôi bên cứ đem đến tòa án Hanoi.

Ph. k-L.

Khổng-tử tập ngữ

XV

Đức Khổng-tử nói:

— Đạo nhà Hạ không mất thì đức nhà Thương không nổi, đức nhà Thương không mất thì đức nhà Chu không nổi, đức nhà Chu không mất thì kinh Xuân-thu không làm. Kinh Xuân-thu làm mà sau người quân-tử biết đạo nhà Chu mất vậy. Bởi vậy trên dưới cùng khuynh loát nhau, cũng như nước với lửa cùng tiêu-diệt nhau vậy. Làm ông vua không nên không xét rõ. Nếu để cho thiên-hạ được quá sướng thịnh thì nhà tư thịnh tất nhà công phải suy vậy.

Ông Tử-lộ hỏi đức Khổng-tử rằng:

— Xin bỏ cái họa đời xưa mà làm theo ý Do này, phỏng có nên chăng?

Đức Khổng-tử nói:

— Không nên! Ngày xưa có người Đông-di mộ cái lễ nghĩa của Trung-hạ. Người ấy có con gái, chồng đứa con gái chết, người ấy bắt đứa con gái suốt đời không được lấy chồng khác, mà nuôi cho một chàng tư-tế ở trong nhà. Thế thì đứa con gái dẫu không lấy chồng khác, nhưng cũng không phải là nghĩa trinh tiết vậy. Lại còn hai anh em người ở Sương-ngô, người em lấy được vợ đẹp, xin đổi để nhường cho anh. Thế thì dẫu tử tế với anh thật, nhưng không hợp lễ. Nay ngươi muốn bỏ cái họa đời xưa mà làm theo ý ngươi, biết đâu rằng ngươi không lấy điều trái làm phải và lấy điều phải làm trái ru! Ngươi không cẩn thận lúc đầu thì về sau dẫu hối, cũng khó lắm thay!

Đức Khổng-tử nói:

— Ghét điều ác không quá lắm thì yêu điều thiện tất cũng không quá lắm. Yêu điều thiện không quá lắm thì trăm họ thân-yêu mình cũng không quá lắm vậy.

Đức Khổng-tử nói:

— Ta xem thơ Cam-đường thì thấy cổ-nhân tôn người nào sẽ kính cả đến cái địa-vị của người ấy, cái đạo cổ-thánh cơ vị lắm thay!

Đức Khổng-tử yết kiến vua nước Lương. Vua nước Lương hỏi rằng:

— Ta muốn có nước được lâu dài, ta muốn có được liệt đô, ta muốn khiến dân không mê-hoặc, ta muốn kẻ sĩ phải cố hết sức, ta muốn khiến mặt trời và mặt trăng hợp thời, ta muốn khiến thánh nhân tự đến, ta muốn khiến quan phủ được việc thì làm thế nào?

Đức Khổng-tử nói:

— Khâu này nghe nói: hai vua cùng thân nhau thì có nước được lâu dài; vua huệ bầy-tôi trung thì có được liệt đô; chớ giết kẻ không tội, chớ tha kẻ có tội thì dân không mê hoặc; thêm lộc tăng thưởng thì [illegible] khéo dùng hình phạt thì thánh nhân tự đến; trọng người hiền khiến kẻ có tài thì chốn quan-phủ đều được việc vậy.

Nước Lỗ có nhà hai cha con đi kiện nhau. Quí-khang-tử bảo đức Khổng-tử rằng:

— Đem mà giết đi!

Đức Khổng-tử nói:

— Chưa nên giết! Ôi, dân vẫn không biết đã lâu rằng cha con đi kiện nhau là một điều không hay, đó là cái lỗi của người trên không biết dạy dân vậy. Người trên có đạo thì tự khắc không có những dân như thế.

Quí-khang-tử nói:

— Ôi! Trị dân lấy điều hiếu làm gốc, nay giết một người để răn kẻ bất-hiếu, há chẳng nên ru!

Đức Khổng-tử nói:

— Người trên không dạy dân mà thấy dân bất-hiếu, lại đem giết đi thì tức là giết kẻ vô-tội vậy. Bởi vậy ba quân thua trận, không nên giết vậy, hình-ngục không sửa, không nên giết vậy. Người trên tự sửa mình trước để dạy dân thì trăm họ đều một lòng tuân theo vậy. Nếu lấy mình dạy dân mà dân không theo, bấy giờ sẽ giết thì dân đều biết tội vậy. Ôi, bức tường chỉ có một nhận, mà dân không thể trèo được; đến như ngọn núi cao trăm nhận, mà đứa trẻ con trèo lên chơi được, là tại cái sườn núi nó thuôn thuôn vậy. Cái đạo nhân-nghĩa ngày nay thuôn thuôn đã lâu lắm rồi, thì nào mà dân không trèo qua ru!

14. — Văn-vương

Vua Văn-vương cũng giống như năm đầu, vua Vũ-vương cũng giống như mùa xuân, ông Chu-công cũng giống như tháng giêng. Vua Văn-vương lấy ông Vương-quí làm cha, lấy bà Thái-nhâm làm mẹ, lấy bà Thái-tự làm vợ, lấy ông Vũ-vương và ông Chu-công làm con, lấy ông Thái-điên và ông Hoành-yêu làm bầy-tôi. Thế là cái gốc thật tốt đẹp vậy. Vua Vũ-vương chính cái thân mình để chính trong nước và chính thiên-hạ, đánh kẻ vô đạo, giết kẻ có tội, một lần chính-đốn mà thiên-hạ chính. Thế là cái việc làm cũng được chính đính vậy. Tiết trời đến mùa xuân thì muôn vật đều sinh; ông vua giữ được đạo chính thì muôn dân đều trị. Ông Chu-công cũng chỉ lấy mình lành phép mà thiên-hạ thuận theo, là bởi có cái lòng thành-thực vậy.

Đức Khổng-tử nói:

— Còn hay mất, họa hay phúc, đều bởi ở mình mà thôi. Thiên-tai và địa-yêu không thể hại được vậy. Vua nhà Ân thuở xưa về đời Đế-tân, có con chim tước sinh ra con quạ ở phía góc thành. Ông thầy bói đoán rằng: « vật nhỏ mà sinh vật lớn thì nước nhà tất có phúc » vua Đế-tân nghe nói mừng lòng, không lo nghĩ gì đến việc nước, lại càng bạo-ngược hơn trước, thành ra giặc ngoài kéo đến, mà nhà Ân phải mất. Thế là trái cái đạo trời, cho nên đáng được phúc mà hóa phải họa vậy. Đến đời vua Vũ-đinh nhà Ân, chính-pháp trễ bỏ, có cây dâu và cây lúa cùng sinh

ở trong triều, mới hầy ngày mà đã to tầy ôm lên. Ông thầy bói đoán rằng: « Cây dâu và cây lúa là vật ở ngoài đồng mà sinh lại trong triều thì hoặc-giả là cái điềm mất nước ru! » Vua Vũ-đinh sợ-hãi, xét mình sửa nết, cứu nước bị diệt, nối đời đã tuyệt, lại tiến-sử những kẻ dật-dân. Cách ba năm sau, các vua ở phương xa, đi trạm mà đến triều cả thấy sáu nước. Thế là biết thuận đạo trời thì đáng phải họa mà lại được phúc vậy. Bởi vậy cho nên sự yêu-nghiệt tức là trời cốt để răn các vua thiên-tử và chư-hầu vậy; sự ác-mộng tức là trời cốt để răn các quan sĩ đại-phu vậy. Nhưng sự yêu-nghiệt không thắng được thiện-chính, mà sự ác-mộng không thắng được thiện-hạnh.

(Còn nữa) Nguyễn-đỗ-Mục.

VĂN UYỂN

Đề bức tranh sơn-thủy

Nét bút khen ai khéo vẽ vời;
Non in sắc nước, nước in giời.
Tiều lên lưng dốc dừng chân bước;
Ngư tới bên ghềnh gác mái bơi.
Tang-hải đâu thay phong-cảnh ấy,
Tuyết-sương nào bợn cỏ hoa tươi!
Đàn chim luyến tổ bay không mỏi,
Mảnh giấy thu gần mấy dặm khơi.

Tuổi gần đến độ trạc « đương xuân », (1)
Nghĩ giận cho đời lại trách thân.
Nợ nước sớm lo cùng tối liệu;
Việc nhà nay lữa với mai lần.
Con đường sự-nghiệp chưa khuây dạ,
Cái bước công danh đã chán chân.
Tưởng đến sự đời thêm đứt ruột,
Tình riêng, riêng luống những tần-ngần.

Canh thâu nhớ bạn

Gặp-gỡ nhau chi để nhớ nhau?
Nhớ nhau trân-trọng suốt canh thâu,
Tiếng quyên như gọi hồn mơ-tưởng;
Giọng giế nhường khêu nỗi thảm sầu.
Thôi đã vụng tu đành kiếp trước;
Âu còn ghi hẹn để duyên sau,
Mối tình giãi với vầng trăng bạc,
Gặp-gỡ nhau chi để nhớ nhau?

Vịnh Đỗ Thập-nương (2)

I

Ngồi nghĩ thương ai bước lạc loài,
Thương ai mà lại giận cho ai.
Tấm ti ân đã gặp duyên hương lửa,
Con tạo còn ghen giống sắc tài.
Vẫn tưởng thoát vòng nơi giăm xét:
Nào hay sạch nợ khúc sông dài.
Trách chàng họ Lý sao nông-nổi,
Cái chữ « tồng » kia nỡ bẻ hai!

II

Cái chữ « tồng » kia nỡ bẻ hai!
Chìm châu, đắm ngọc bởi vì ai?
Hoàng-long rõ phụ tình ân-ái;
Tôn-phú khôn lừa bước lạc loài!
Ngán nỗi má hồng mà mệnh bạc,
Thương thay duyên ngắn để sầu dài!
Nào lời vàng đá, lòng son sắt,
Phó mặt dòng sông với sắc tài!

Phác-ngọc, Ph.-Th.

1·) Phương-ngôn: «Trai ba mươi tuổi đương xuân».
2·) Hai bài dùng cùng vần.

Tin Saigon

Quan Toàn-quyền xuống tàu về Pháp

Quan Toàn-quyền Monguillot vì sức yếu nên sáng hôm 7 août đã đáp tàu *Paul Lecat* về Pháp.

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:
1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*
2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*
3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . 0$15
Tiền cước thường . . 0,05
Tiền cước Recommandé thêm 0,10

Thư và mandat gởi cho:
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Coton
HANOI

Cuộc cổ-động cho rượu nho của nước Pháp

Những lời của các báo bên Pháp tán-dương về việc ông nghị-viên Gaston Gérard, xã trưởng thành Dijon đi cổ-động cho rượu nho của nước Pháp như sau này:

Báo « *Chez nous* »

Ông Gaston Gérard, xã trưởng thành Dijon là người rất hào-hoa, rất mẫn cán. Ông lại dốc lòng truyền bá cổ-động cho rượu nho, tất cả các miền sản ra rượu nho đều được ơn nhờ ở sự cổ động của ông.

Nếu các ông xã trưởng ở các thành phố lớn trong nước Pháp đều có lòng mẫn-cán như thế và cũng phỏng cách như thế mà làm, thì chắc việc cổ-động của nước Pháp sẽ có hiệu quả và các thổ sản của nước Pháp sẽ không đến nỗi ít người biết đến. Mà cái nông nỗi vật thực đắt-đỏ vì sự cạnh tranh các sản-vật mà ra, chắc sẽ phải hạ xuống. Nhờ có những cuộc diễn-thuyết của ông mà nước Thụy-điển không phải theo cái thể lệ cấm rượu.

Báo « *Intransigeant* »:

Xứ Bourgogne thật là sung-sướng! Thành Dijon vẫn là một nơi kinh-đô, nhất là bây giờ nhờ có ông xã-trưởng Gaston Gérard.

Ông Gaston Gérard không phải là một nhà diễn thuyết. Ông là một [illegible] giả mạo các thứ rượu nho của nước Pháp, và một mình ông suốt tự Canada đến Colombie và Pont. Euxin, đã làm vẻ-vang cho cái thành phố quê hương của ông.

Thành Dijon là một thành biết ân-nghĩa, sau này sẽ có thể lập một ngôi tượng ông Gaston Gérard vừa là người cha, vừa là vị xã-trưởng của thành-phố ấy.

Tin sau cùng.

Một cuộc bay

Các phi-công Demarmier và Favreau đã khởi hành hồi 5 giờ 35 phút sáng hôm nay, định chiếm khôi về việc bay đường vòng.

Sau cuộc cộng sản biểu tình ở Ivry

Sau cuộc cộng-sản biểu tình ở Ivry, quan tổng-trưởng bộ tư pháp Barthou, đã giao cho tòa án xét M. Capdeville quyền xã-trưởng Ivry về tội ngạo mạn, và hành hung.

Núi lửa phun ở Chả và

Theo như một bức điện của quan tỉnh trưởng ở Koepang, thì đêm ngày thứ bảy núi lửa phun, làm nổi sóng bể lên, 20 chiếc đò bị đắm.

Có nhiều người chết và bị thương. Quan tỉnh-trưởng tỉnh Timor cùng các ông thầy thuốc đã đến đấy độ sáng ngày thứ tư sẽ tới nơi.

Cuộc bay của hai phi-công Ba-lan

Pháp. — *Một phi-công Pháp, hiện ở Madrid, được lệnh đi Lisbonne, để đem các phi công Ba-lan tên là Idzikowski và Kubala về Paris.*

Các báo xuất bản ngay ngày hôm các phi công Ba-lan khởi-hành, và cả các báo xuất bản ngày hôm nay đều nói tuy rằng đã có tin báo là giời xấu, và ống dầu xăng bị hỏng, song có lệnh bắt các phi-công phải khởi hành. Các báo lại nói các phi-công ấy chỉ phải theo lệnh các quan của nước Ba-lan mà thôi.

Bồ-đào-nha. — *Các phi-công Ba-lan khởi hành ngày 7 août đi Paris mà đi hỏa xa.*

A. R. I. P.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thơ đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người làm dễ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vắn tắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 30 độ
15 giờ 32 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ		9$40
— nhì,	—	8 50
— ba,	—	7 60
Thóc hạng nhất,	—	5 50
Bắp ngô —	—	5 50

Giá bạc. — Kể từ ngày 8 Août 1928, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12f 70.

Thời giá quốc trái
Ngày 7 Août 1928

3 %	hoàn đến		78 05
3 1/2 %	hoàn đến		97 f. 75
4 %	vĩnh viễn	1917	79 f. 85
4 %	»	1918	80 f. 00
6 %	»	1920	103 f. 00
5 %	hoàn đến	1920	111 f. 25
4 %		1925	117 35

Ngày 7 Août 1928

3 %	vĩnh-viễn	68 00
5 %	1915-1916	92 f. 85

Tin tàu. — Tàu *Songbo* đến ngày thứ sáu 10 Août, hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong đường Hoihow và Fortbayard.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống [illegible]

Tin đường sá. — Đường thuộc địa số 4, từ Lang-nac đến Lạng-sơn vì đứt một quãng ở chỗ km 144, nên không đi lại được.

Mực nước ở Hanoi. — Mực nước ở Hanoi ngày hôm nay là 8m95 Nước lên. Mực nước ngày mai chừng độ 9m90.

Đại hiến thuyên chuyển. — Hiện nay vẫn chưa có điện báo ở Pháp sang bổ ai làm Thống-sứ Bắc-kỳ vì việc bổ ấy phải do bên Bộ, còn những chức dưới thì do nghị-định quan Toàn-quyền. Theo như tin bên báo đã đăng hôm qua, có ông quan Đổng-lý Douguet được lên quyền Thống-sứ. Còn chức Đổng-lý thì sẽ cử một quan cai-trị hiện đang tòng sự tại phủ Thống-sứ. Quan cai-trị Fournier vẫn giữ chức chánh văn-phòng phủ Thống-sứ.

Theo như tin đồn thì chức Toàn-quyền thực-thụ có lẽ đến tháng 10 tây này mới biết về tay ai.

Cái trách-nhiệm về việc đắm tàu «Cap Lay». — Phủ Toàn quyền có lai-cáo cho bản-quán như sau này:

Sau khi xảy ra cái nạn đắm tàu *Cap Lay*, đã có cuộc điều-tra kỹ-lưỡng cho biết cách thức chuyển các giấy thiên-văn và các tin báo bão của Thiên-văn-đài Phù-liễn ngày 14 và 15 juillet bằng tuyến-điện và vô-tuyến-điện thế nào.

Cứ theo như cuộc điều-tra ấy thì đã rõ ràng:

1° Các giấy về thiên-văn và giấy báo bão của đài Thiên-văn Phù-liễn đã do các đèn vô-tuyến soi về việc đó và nhất là đèn vô-tuyến Kiến-an chuyển ngay rất rõ ràng và theo như lệ công của sở vô-tuyến Vạn-quốc Berne đã định.

2° Lời văn trong các điện-tín mà sở vô-tuyến chuyển đi soát lại đúng như lời văn của Thiên-văn-đài.

CÔNG-TY ALFRED & Cie
68, Bd Gambetta (đường hàng Cỏ)
HANOI

Chủ-nhiệm những nhà chớp bóng:
Hanoi: Cinéma Pathé (Bờ-hồ)
Cinéma Tonkinois (Hàng quạt)
Haiphong: Cinéma Gaumont

Cho thuê — Mua — Và bán các thứ máy chớp bóng và các phim ảnh
Bán các khí-cụ thuộc về nghề chớp bóng
Xưởng riêng để chữa
Tổ-chức hộ những nhà chớp bóng các tỉnh. Ai muốn biết thì công-ty tính hộ mà mất bao nhiêu tiền.
Giá thật cả không đâu rẻ hơn

Điện-thoại: đã giữ chỗ lại Cinéma Pathé số 648
Nhà giấy: 646

KHẨN TRỌNG. — Công-ty Alfred et Cie không phải là cùng một hiệu với [illegible]

Ngạch quan lại. — M. Ng-trọng-Khôi, tri huyện hạng nhì huyện Thanh-oai, (Hà-đông), nay đổi đi Thụy-anh (Thái-bình).

M. Phạm bá-Bình, tri-huyện hạng ba huyện Phong-doanh (Nam-định) nay đổi về huyện Thanh-oai.

M. Hoàng-mộng-Lê, tri huyện Yên-mô (Ninh-bình), nay đổi về tòa nhì phủ Thống-sứ.

M. Nguyễn-văn-Diên, tri huyện hạng ba, tòng sự tại dinh quan Tổng-đốc Bắc-ninh, nay bổ đi huyện Yên-mô.

Nhà thương Annam. — Trần-văn-Lai y-sĩ thì sai hạng tư đổi làm y-sĩ coi nhà thương Annam thay M. Cartoux y khoa bác-sĩ, thì coi như là các viên y sĩ thì sai coi việc thuốc ở các tỉnh thay chân một ông thầy thuốc tây.

Vậy M. Trần-văn-Lai sẽ được phụ cấp đồng niên là 360 đồng.

Một người thắt cổ ở ngõ Hội-vũ. Đêm hôm qua đứa ở giai nhà số 1 ngõ Hội-vũ, không hiểu vì cớ gì, lấy dây thắt cổ ở một buồng dưới nhà bếp, mãi đến sáng hôm nay người nhà mới biết đi báo sở cẩm. Vào hồi 11 giờ trưa hôm nay sở cẩm đã phái người đến khám và cho đưa tử thi vào nhà xác chưa rõ tại sao.

Ngạch học-chính. — Các nam nữ tên sau này, nay đều được thăng giáo học thì sai hạng tám.

Melles Ng-thị-Lộc, Ng-thị-Ngọ, Vũ-thị-Rung,

MM. Lê-đình-Tiến, Đoàn-huy-Quang, Chu-sĩ-Tấp, Trần-v-Nam, Nguyễn-trung-Hòa, Vũ-anh-Kinh, Đặng-đức-Nuôi, Lê-văn-Bật, Nguyễn-văn-Ty, Nguyễn-đức-Chiêm, Nguyễn-v-Ngọc, Tống-huy-Hảo, Đỗ quang-Tô, Trần-xuân-Liêu, Phạm-ngọc-Đơn, Vũ-văn-Yên, Vũ-tư-Điều, Đỗ-quý-Liêu, Trần-văn-Nhâm, Đinh-mạnh-Nhu, Trương-văn-Phan, Ng văn Hòa, Trương-văn-Nhu, Trần-khắc-Long, Đào-v-Thiều, Phạm-Truyền, Lê Liên, Vũ đức-Ngự, Hai-vu Quỳnh, Đặng Khoát, Đặng-v-Ky, Trần-nhất Yên, Hoàng-văn-Vinh, Phan-huy-Phương, Ng-mạnh-Quỳnh, Ng-ngọc-Mai, Trần-quý Quang, Ng-thế Dương, Lương-đình-Sao, Ng-xuân-Chiêm, Đỗ-xuân-Nhinh, Vũ-hưu-Đức, Vũ-ấn-Cu, Bùi-kiến-Kính, Phạm-đình-Lợi, Ng-kiêm-Phong, Phan-quý-Tín, Ng-trác-Anh, Ng-v-Phi, Trần-hữu-Các, Ng-hương-Thương, Ng-đình-Bính, Ng-kim-Dung, Ng-ngọc-Quý, Ng-công-Minh, Ng-quang-Tuấn, Vũ-tu-Lưu, Thanh-ngọc-Ban, Ng-hữu-Hạnh, Trần-ngọc Hưng, Bùi-đình-Thuận, Vũ-v-Thư, Ng-huy-Chi, Phạm-văn-Bảo, Ng-đình-Kiên, Lê-hữu-Tự, Ng-v-Cang, Mai-mạnh-My, Ng-khắc-Tư, Phạm-v-Vịnh.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.
Viết thư mà hỏi giá

Các ngài biết phòng xa là khi có bệnh đến chữa quan đốc tờ B' CƠ-MAN sẽ được một ông thầy có giá trị, danh-tiếng, chuyên môn trông-nom.
Hỏi tại: Hàng-gia, 33, Hanoi.

HỘI
Indochine films et cinémas
33, Bd Henri-Rivière, Hanoi

Bán đủ: Các thứ máy chiếu ảnh (Cinéma).
Các thứ máy chụp ảnh (Photo).
Các đồ dùng về Cinéma và ảnh.
Cho thuê: Các thứ films ảnh (Tây, Tàu, Ta).
Chụp films — làm films ảnh có xiềng riêng.
Giúp vốn cho các nhà nhiều thành muốn lập rạp Cinéma các tỉnh nhỏ.
Có máy điện, máy chiếu ảnh cho đi chiếu thuê các làng có hội,
— Ai muốn dùng sẽ tính giá hạ.

Ngạch Khán-hộ. — Cô Bùi-thị-Nghiêm, khán hộ hạng nhất ở Nghĩa-lộ (Yên-bay) được phép nghỉ 29 ngày.

Ngạch Công-chính. — M. Đỗ-Long, thư ký hạng năm, ngạch Công chính, được phép nghỉ 6 tháng.

M. Đoàn-trọng-Hiệp, thư ký hạng bảy ở Yên-bay, theo như đơn xin, được phép nghỉ một năm.

M. Trần-công-Thuyết, thư ký thượng hạng hạng tư, ở Hưng-yên, nay đổi đi Yên-bay.

Ô-tô đụng phải người. — Ngày hôm qua vào hồi 5 giờ rưỡi, chiếc ô-tô số T. 4156 của M. Hadji Sahib do người sốp-phơ tên là Aboul Draiman vặn máy khi đi qua phố hàng Đồng đụng phải Nguyễn-văn-Quý và một làm phu ở hiệu Desfous et Cabaud đương khiêng một mảng sắt dài độ 10 thước tây may người không can gì.

Xe đạp đụng nhau. — Cũng ngày hôm qua vào hồi 6 giờ rưỡi, cậu Thành-v-Sái học sinh ở phố Gia-ngư số nhà 20 đi xe đạp đến phố hàng Mâm thì đụng phải Hà-văn-Minh làm thợ máy cũng đi xe đạp nhà ở phố hàng Bạc số 47, may người không can gì.

PHÒNG-THĂM-BỆNH
của quan
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập), Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1$50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, [illegible] số 236

BÁN RẺ:
Một cái quạt điện;
Một cái máy điện dynamo 12 volts 10 ampères;
Một cái máy dận cho xe hơi chạy (démarreur) 6 volts.
Hỏi tại nhà in Trung-Bắc 63, phố hàng Bông
7.459

Ngài ho dư?
Vậy nên lập-tức đến hiệu Bào-chế CHASSAGNE, *Số 59, phố Paul Bert, Hanoi* sẵn có thứ thuốc chữa khỏi tức-khắc bệnh ho, ho gió, ho lao, vân vân, của ngài.
Nên xem lời cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư, nói về thuốc SIROP NOFAL.

NHÀ THƯƠNG VÀ NHÀ HỘ SINH
ĐƯỢC NHƯ Ở NHÀ
Phòng khám bệnh
QUAN ĐỐC TỜ BLOT
63, phố Tràng-thi và 78, phố Thợ nhuộm
Giây nói số 449 Hanoi
Ở Bắc-kỳ mới có nhà này là một. Bệnh nhân muốn chữa bệnh gì cũng được, muốn cần phải mổ-xẻ cũng được chắc chắn muốn đỡ dễ được cẩn thận tử tế hay là chữa các bệnh về phụ-nhân như hiếm đẻ) hài-nhi cũng được.
Thì nên đến quan Đốc-tờ Blot là thầy *thuốc đã kinh-nghiệm lâu năm, lại là tay chuyên-môn khảo-cứu.*
Có buồng riêng tử tế để *chữa bệnh, buồng có đủ cả máy đèn máy nước. Tiền thuốc và tiền thầy thuốc không phải trả vì đã tính cả vào tiền chữa bệnh và buồng rồi. Có 3 hạng*
Trả tiền từng ngày, hay là trả tiền chữa khoán cũng được.
Người nhà đến thăm lúc nào cũng được.
Hàng ngày quan Đốc-tờ đến thăm bệnh-nhân luôn luôn.
Lúc nào cũng có bà đỡ tốt-nghiệp có mặt ở đây luôn.
Khám bệnh hàng ngày *từ 8 giờ đến 11 giờ và từ 15 giờ đến 17 giờ — Ai muốn mời đến nhà thăm bệnh cũng được xem xét cẩn-thận.*
Muốn hỏi han điều gì, xin cứ mời đến tận nơi, bất cứ giờ nào.

SÁCH LUẬT
Quan phó [illegible] Dejean de la [illegible] giáo-sư trường [illegible] Đông-dương, mới soạn được bộ luật-san này:
1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP [illegible] giá 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT [illegible] (Droit commercial) giá 3.00
[illegible]
[illegible] bản-quán

ĐI NGHỈ MÁT ĐÃ VỀ
Y-khoa bác-sĩ Sarraillhé
Số nhà 5, phố Thợ-nhuộm, Giây nói 395
Xét-nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.
Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh điên, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và hộ-sinh, vân vân.
Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.
Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 4 giờ đến 6 giờ 30 chiều.
Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày về giờ cho bệnh-nhân đến chữa.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Tiền quyên giúp những người bị nạn ở tàu «Cap lay». — Số quyên của phòng Thương-mại Haiphòng như sau này:

Banque de l'Indochine Haiphong 100 đồng; M. Klein 20 đồng; M. Perpere 10 đồng; Cie des Chargeurs Réunis 1.000 đồng; Anonyme 10 đồng; M. Paris 2 đồng; L'Asie des Mesdames Téléphonistes Haiphong 30 đồng; Société Indochinoise d'Elect. 200 đồng; M. Gras (Chodon) 10 đồng; M. Chaulais 1 đồng; M. Pelletier 20 đồng; M. Roux 1 đồng; Le personnel de l'Administration des Douanes Haiphong [illegible] Le personnel indigène du Trésor Haiphong 5 đồng; Arnold 2 đồng; Société Financière et Coloniale 50 đồng; Crédit Foncier 50 đồng; M. Bạch-thái-Duật 50 đồng; Le personnel de l'Astrolabe 150 đồng; Chambre de commerce 1.000 đồng; Sté Cotonnière du Tonkin 500 đồng; Compagnie Optorg 100 đồng; M. Mugnier 5 đồng; Henriette, Pierre & Jeanne 5 đồng; Union Commerciale Indochinoise Africaine 100 đồng; Docks de la Chambre de comm. 100 đồng; M. P. Briffaud et Cie 200 đồng; M. Paquin 20 đồng; Imprimerie d'Extrême-Orient 100 đồng; M. Despinoy 20 đồng; Personnel de la Chambre de com. 20 đồng; Poinsard et Veyret 100 đồng; Anonyme 10 đồng; M. Porte 30 đồng; Secours immédiats distribués 600 đồng; Solde créditeur en Banque 3.635 đồng 30.

Cộng 4.295$30

Hai cô thiếu-nữ Tàu trầm mình. — Vừa rồi, có hai cô thiếu-nữ Tàu, chẳng biết vì giận duyên tủi phận làm sao, mà rủ nhau cùng ra sông đào Bonnal, ở quãng trên phố Bắc-ninh, đâm đầu xuống nước tự tử. May có những người thuyền chài cứu vớt lên được, nên không việc gì. Người ta lấy làm lạ rằng lần này là lần thứ ba các cô thiếu-nữ Tàu ra trầm mình ở đấy, mà lần nào cũng đi đời.

Rượu lậu. — Mấy viên thanh-tra mật-thám vừa bắt được một người trong mình có giắt mấy cái bong-bóng đựng toàn rượu lậu cả. Vậy đã giao cho sở Thương-chính.

LẠNG-SƠN

Một người hủi tự-tử. — Ngày 4 août vừa rồi, người lính khố xanh tên là Võ-viết-Chung, dẫn một người mắc bệnh hủi tên là Hiên, sang chữa tại nhà thương sang nhà pha để đo hình-dạng. Khi đi tới sở Cầm, thừa cơ có chiếc ô-tô đi qua, người bệnh liền chạy trốn ra ngả cầu xe-lửa rồi đâm đầu ngay xuống sông tự-tử. Tìm mãi không thấy xác.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN
LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam
Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển . . . 0$30
Tiền cước mỗi quyển . 0,12
Ai ở xa xin viết thư về cho ông BÙI-XUÂN-THÀNH
61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

Le PARFUM des HUMANITÉS
(Sử-Ký THANH-HOA)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Văn chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin tính thêm tiền cước gửi [illegible]
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Ces jours-là, Jean Valjean rentrait chez lui très pensif.

Y avait-il donc du vrai dans cette comparaison de la chrysalide qui s'était présentée à l'esprit de Marius ? Jean Valjean était-il en effet une chrysalide qui s'obstinerait, et qui viendrait faire des visites à son papillon ?

Un jour il resta plus longtemps encore qu'à l'ordinaire. Le lendemain, il remarqua qu'il n'y avait point de feu dans la cheminée. Tiens ! pensa-t-il. Pas de feu. Et il se donna à lui-même cette explication : C'est tout simple. Nous sommes en avril. Les froids ont cessé.

— Dieu ! qu'il fait froid ici ! s'écria Cosette en entrant

— Mais non, dit Jean Valjean.

C'est donc vous qui avez dit à Basque de ne pas faire de feu ?

— Oui. Nous sommes en mai tout à l'heure.

— Mais on fait du feu jusqu'au mois de juin.

— C'est bien là une de vos idées reprit Cosette.

Le jour d'après, il y avait du feu. Mais les deux fauteuils étaient rangés à l'autre bout de la salle près de la porte. Qu'est-ce que cela veut dire ? pensa Jean Valjean.

Il alla chercher les fauteuils, et les remit à leur place ordinaire près de la cheminée.

Ce feu rallumé l'encouragea pourtant. Il fit durer la causerie plus longtemps encore que d'habitude. Comme il se levait pour s'en aller, Cosette lui dit :

— Mon mari m'a dit une drôle de chose hier

— Quelle chose donc ?

Il m'a dit : Cosette, nous avons trente mille livres de rente. Vingt-sept que tu as, trois que me fait mon grand père. J'ai répondu : Cela fait trente. Il a repris : Aurais-tu le courage de vivre avec les trois mille ? J'ai répondu : Oui, avec rien. Pourvu que ce soit avec toi. Et puis j'ai demandé : Pourquoi me dis-tu ça ? Il m'a répondu : Pour savoir.

Jean Valjean ne trouva pas une parole, Cosette attendait probablement de lui quelque explication ; il l'écouta dans un morne silence. Il s'en retourna rue de l'Homme-Armé ; il était si profondément absorbé qu'il se trompa de porte, et qu'au lieu de rentrer chez lui, il entra dans la maison voisine Ce ne fut qu'après avoir monté presque deux étages qu'il s'aperçut de son erreur et qu'il redescendit.

Son esprit était bourrelé de conjectures. Il était évident que Marius avait des doutes sur l'origine de ces six cent mille francs, qu'il craignait quelque source non pure, qui sait ? qu'il avait même peut-être découvert que cet argent venait de lui Jean Valjean, qu'il hésitait devant cette fortune suspecte, et répugnait à la prendre comme sienne, aimant mieux rester pauvres, lui et Cosette, que d'êtres riches d'une richesse trouble.

En outre, vaguement, Jean Valjean commençait à se sentir éconduit.

Le jour suivant, il eut, en pénétrant dans la salle basse, comme une secousse. Les fauteuils avaient disparu. Il n'y avait pas même une chaise.

Ah çà, s'écria Cosette en entrant, pas de fauteuils ! Où sont donc les fauteuils ?

Ils n'y sont plus, répondit Jean Valjean.

— Voilà qui est fort !

Jean Valjean bégaya : —

— C'est moi qui ai dit à Basque de les enlever.

— Et la raison ?

— Je ne reste que quelques minutes aujourd'hui.

Rester peu, ce n'est pas une raison pour rester debout.

— Je crois que Basque avait besoin des fauteuils pour le salon.

Pourquoi ?

— Vous avez sans doute du monde ce soir.

— Nous n'avons personne.

Jean Valjean ne put dire un mot de plus.

Cosette haussa les épaules.

— Faire enlever les fauteuils ! L'autre jour vous faites éteindre le feu Comme vous êtes singulier !

— Adieu, murmura Jean Valjean.

Il ne dit pas Adieu, Cosette. Mais il n'eut pas la force de dire : Adieu, madame.

Il sortit accablé.

Cette fois il avait compris.

Le lendemain il ne vint pas Cosette ne le remarqua que le soir.

Tiens, dit-elle, monsieur Jean n'est pas venu aujourd'hui.

Elle eut comme un léger serrement de cœur, mais elle s'en aperçut à peine, tout de suite distraite par un baiser de Marius.

Le jour d'après, il ne vint pas.

(À suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Những hôm đó *Jean Valjean* về nhà nghĩ-ngợi nhiều hơn mọi khi.

Vậy ra khi *Marius* tỉ ông như con nhộng, mà vợ mình như con bướm đã cần tổ bay ra, cũng có điều trúng ý? *Jean Valjean* có lẽ chính là con nhộng còn thiết-tha cái hồn cũ, cho nên cố ý lần-mò đi theo con bướm mà thăm-nom chăng?

Một hôm ông lại ở lâu hơn mọi khi. Đến hôm sau thì ông thấy trong lò khói không có lửa đốt. — Ông nghĩ thầm : A này ! lò không có lửa. — Nhưng rồi ông lại tự giải một câu : — Phải rồi. Giờ ta đã sang tháng tư. Còn lạnh đâu nữa.

Cosette bước vào thì la ngay lên rằng :

— Trời ơi ! sao mà đây lạnh thế !

Jean Valjean nói :

— Không, lạnh gì.

— Vậy ra ông bảo thằng *Basque* không đốt lửa đó ư ?

— Phải. Chẳng bao lâu nữa ta sang tháng năm rồi.

— Ai thì cũng sưởi cho đến tháng sáu. Trong cái bầm này thì phải đốt lửa quanh năm mới chịu được.

— Tôi nghĩ không cần phải đốt lửa.

— Đó chính là một ý-kiến của ông !

Hôm sau thì lò có lửa. Nhưng hai cái ghế bành kê ra tận đàng phía gần cửa. *Jean Valjean* lại nghĩ thầm trong bụng : Thế này nghĩa là làm sao đây ?

Ông thân-hành ra khuân ghế vào kê chỗ mọi khi, gần lò sưởi.

Tuy vậy ông thấy lò lại có lửa thì cũng hả lòng. Hôm ấy ông lại làm cho dai câu chuyện hơn mọi hôm. Lúc ông đứng dậy về thì *Cosette* bảo ông rằng :

— Chồng tôi có nói với tôi một câu quái-lạ.

— Câu gì vậy ?

— Chồng tôi bảo tôi rằng : *Cosette* ơi, đôi ta đồng-niên có ba muôn hoa lợi. Phần mình có hai vạn bẩy, ông ngoại tôi cho tôi được ba nghìn. Tôi trả lời : Vậy là ba vạn chẵn. — Chồng tôi lại hỏi : Giả-sử bây giờ đôi ta phải cần-kiệm, ăn-tiêu trong số ba nghìn mà thôi, thì mình có can-đảm mà chịu nổi chăng ? Tôi đáp lại : Được. Dẫu không có đồng nào tôi cũng chịu được. Quí-hồ là tôi được cùng chịu với mình. — Rồi thì tôi lại hỏi : Sao mình lại hỏi tôi câu ấy ? Chồng tôi nói : Tôi hỏi để biết vậy mà thôi.

Jean Valjean không biết nói ra làm sao. *Cosette* kể câu chuyện ấy, ý chừng cũng mong có vài lời phân-biện. Ngờ đâu ông cứ âm-thầm lẳng-lặng mà nghe thôi. Ông đi về nhà ở đường Người-mang-khí-giới ; hôm ấy ông mải nghĩ thế nào mà lẫn ngõ, cổng nhà chẳng vào lại đi vào nhà bên. Lên cho đến hai từng lầu mới vỡ ra rằng lầm, lại phải trở xuống.

Đầu ông hôm ấy miên-man suy-nghĩ, đoán hết lẽ này lẽ khác. Quyết là *Marius* đem bụng hồ-nghi cái căn-do số tiền sáu-mươi vạn, sợ rằng là của phi-nghĩa, biết đâu ? Có lẽ cậu đã vỡ ra rằng số tiền ấy là của ông, cho nên ngần-ngại không muốn hưởng cái của lai-lịch không minh đó, không muốn nhận lấy làm của mình, thà rằng thủ-bần cả hai vợ-chồng, còn hơn là giàu-có bằng cái của khả-nghi đó.

Và lại *Jean Valjean* nghe chừng thấy như họ xua đuổi mình.

Hôm sau, ông vừa bước vào trong cái phòng nhà dưới, thì giật nẩy mình. Hai cái ghế bành không có nữa. Mà cũng không thấy có cái ghế nhỏ nào kê thay vào đó cả. *Cosette* vừa bước xuống thì la inh lên :

— Ô này ! không có ghế ! Hai cái ghế bành đây đâu rồi ?

Jean Valjean nói :

— Ghế đem đi rồi.

Cosette nói :

— Việc này lạ thật !

Jean Valjean lúng-túng nói rằng :

— Tôi bảo thằng *Basque* nó cất đi đó.

— Vì lẽ gì ?

— Hôm nay tôi chỉ ở một vài phút mà thôi.

— Ở dẫu không lâu, cũng không phải là một lẽ phải đứng.

— Nghe đâu thằng *Basque* cần đến ghế bành để bầy trên xà-lông.

— Để làm gì ?

— Ý hẳn tối nay nhà có khách.

— Tối nay không có khách nào cả.

Jean Valjean không thể nói được một câu gì nữa.

Cosette xo vai mà rằng :

— Ai đâu lại đi bảo cất cả ghế. Hôm nọ thì ông bảo người nhà tắt lò sưởi. Người đâu lạ quá !

Jean Valjean lầm-bầm chào :

— Thôi, tôi xin biệt-giã.

Lần này ông không nói : Biệt-giã *Cosette*, nhưng ông không đang tâm nói : Biệt-giã phu-nhân.

Ông sầu-thảm mà đi ra.

Hôm nay thì ông hiểu ý.

Tối hôm sau, ông không đến. Mãi đến đêm khuya *Cosette* mới nhớ đến mà rằng :

— Kìa, hôm nay Mơ-xừ *Jean* không đến.

Cô nói như thế thì thấy như quan-tâm một chút, nhưng cũng chỉ gọi là nghĩ đến mà thôi, một cái hôn của chồng là quên đứt.

Hôm sau nữa ông cũng không đến.

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp một bên Quốc-ngữ, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán	0 $ 50	
	» II	203	—	0 48
	» III và IV	155	—	0 38
	» V và VI	193	—	0 43
	» VII và VIII	319	—	0 66
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán	0 $ 48	
	» II và III	237	—	0 50
	» IV, V và VI	275	—	0 60
	» VII và VIII	231	—	0 50
Phần thứ ba	Quyển I, II và III	251 trang, bán	0 $ 52	
	» Quyển IV, V, VI và VII	295	—	0 62
	» Quyển VIII	305	—	0 62

Ở xa tỉnh thêm [illegible] [illegible]
[illegible] [illegible] [illegible]

Khảo về y-học cổ của ta

[illegible]

Ấu khoa
Chẩn đậu môn

(Tiếp theo)

Ấu trị nghịch chứng thuộc chân khí hư chân huyết nhiệt, mà tuấn công tuấn bổ có thể cứu sống được

Đứa bé con nhà họ Chu lên chín tuổi, nóng sốt phát ban tía bắt, miệng hôi, lưng đau, đậu thì mau nốt như lá chứng ngài, mà coi chừng ra chồn lép, người nhà đón mời ông Sô-chiêm P ông tiên-sinh điều trị. Tiên sinh nhận biết là chứng bệnh thuộc chân huyết nhiệt chân khí hư, liền dùng đại tễ tuấn thác (thanh lương hóa ban thang), như thiền-thoái xuyên-sơn-giáp mẫu-đơn-bì sinh-địa hồng-hoa huyền-sâm xuyên-khung linh-dương-giác cát-cánh trần-bì cam thảo vân vân, gia búp măng ba chiếc tử-thảo năm đồng cân, hợp địa-long thang điều ẩm, (địa-long là con run đất) đến khi đậu mọc hết, thì nguyên phương đó gia hoàng-liên (sao rượu) năm phân. y phép điều trị mãi cho đến ngày thứ tư ngày thứ năm, hỏa tà đã giải trừ ít chút, mới bỏ hoàng-liên không dùng nữa, qua sang ngày thứ sáu, huyết nhiệt dần thanh, biến sinh tiết tả, Tiên sinh nói : có tiết tả mới có thể liệu trị, vì rằng nguyên chứng bệnh khí hư kiêm huyết nhiệt, nhiệt chưa giải thì chưa dám bổ, bổ chưa được tới khí lại càng hư, như vậy rất là quan ngại, bằng nay tiết tả thì độc không bẩm phục, bổ cứu không nghi ngại chút nào nữa, nhưng rằng, khi trước phế nhiệt còn ủng thịnh, thì tiên sinh chỉ dùng nhân-sâm và những vị phù tì thanh phế mà thôi, chứ không dùng kỳ, qua sang ngày thứ chín, phần nhiều đậu biến sinh thủy bào, đó là bởi huyết ít khí hư, không thể chu quán. tiên sinh cũng chỉ bổ thác kiêm thực tì, để sinh khí huyết, qua sang ngày thứ mười ba sang khỏa dập vỡ, tiên sinh dùng hoa thông mạt làm thuốc rắc, thuốc uống thì dùng thuần những vị bổ thác giải độc kiện tì thẩm thấp, y pháp điều lý cho được đến lúc thu công, đó thực là chứng bệnh rất nguy hiểm, mà biết phép công phạt bổ, cũng có thể vãn hồi.

(Vãn hồi nghĩa là bệnh đáng chết mà cứu cho được sống).

Trị đậu dụng dược hoạt pháp
Cẩm nang tân chế

Lời toát yếu

Tuần tiết đậu có khi sớm khi muộn thì phép trị cũng không nhất định, đại khái kể ngày thì đậu đã đến tuần khởi trướng mà vẫn chưa khởi trướng thì cũng còn phải dùng phương tễ phát biểu, kể ngày đậu đã đến tuần quán tương, mà vẫn chưa quán tương, thì cũng còn phải dùng phương tễ dưỡng nung, và lại chứng bệnh có thuộc khí hư có thuộc huyết nhiệt, thì dùng thuốc cũng phải tùy cơ ứng biến, cái đó các nhà nên biết.

Khi đậu mới nóng sốt chứng bệnh chưa phát hiện thì nên dùng những vị này

Phong hàn cảm nặng thì dùng khương-hoạt độc-hoạt ma-hoàng tế-tân quế-chi phòng-phong cát-cánh toàn hồ sương-tằm chỉ-xác quất-hồng tử-tô xuyên-khung bạch-chỉ thuyền-thoái kinh-giới thông-bạch sinh-khương vân vân tùy chứng hậu.

Phong nhiệt cảm nhẹ thì dùng phòng-phong kinh-giới toàn-hồ trần-bì xuyên-khung thiên-ma ngưu-bàng cát-cánh bạch-chỉ cam-thảo thuyền-thoái liên-kiều huyền-sâm mộc-thông sơn-tra vân vân tùy chứng hậu.

Nóng sốt mà chứng bệnh đã phát hiện rõ ràng (nghĩa là bệnh đậu) thì dùng những vị này

Chứng bệnh thuộc khí hư thì dùng phòng-phong kinh-giới xuyên-khung cát-cánh trần-bì cam-thảo phục-linh tô-diệp sương-tằm xuyên-sơn-giáp duẩn tiêm (búp măng) tang-trùng (sâu dâu) kê-quan-huyết (máu mào gà) vân vân, tùy chứng hậu. Nếu khí hư đậu không mọc được, thì trong phương tễ phát biểu gia sâm quế ít chút.

Chứng bệnh thuộc huyết nhiệt thì dùng thăng-ma cát-căn phòng-phong kinh-giới thuyền-thoái thiên-trùng xuyên-khung mẫu-đơn-bì hồng-hoa xích-thược sinh-địa tử-thảo tê-giác linh-dương-giác xuyên-sơn-giáp tang-trùng (sâu dâu) kê-quan-huyết ngưu-bàng liên-kiều huyền-sâm cát-cánh cam-thảo sơn-tra trần-bì đại-phúc bì mộc-thông duẩn-tiêm (búp măng) lư-căn đại-hoàng thạch-cao vân vân tùy chứng hậu.

Lời dặn

Chứng bệnh đậu thuộc huyết nhiệt, dùng linh-dương-giác hay hơn là tê-giác, vì tê giác lương tâm, thì độc càng ngưng trệ, sao cho bằng linh dương-giác vừa lương can vừa thanh phế, trên có thể an tâm ích khí, dưới có thể trừ nhiệt tư âm mà nhất là tinh tân kết, thì đậu độc càng không ngưng trệ.

(Còn nữa) — Phùng-năng-Tĩnh

La Pensée de l'Occident
(BIBLIOTHÈQUE DE TRADUCTIONS)

« Âu-Tây tư-tưởng »
(Dịch-văn thư-xã)

NHỮNG TRUYỆN ĐÃ IN XONG RỒI :

1 — Ba Người Ngự Lâm Pháo Thủ
toàn bộ, 18 quyển nhỏ, mỗi quyển : 0 $ 08
hoặc đóng làm 4 quyển lớn có bìa, toàn bộ : 2 60

2 — Tê lê-mạc phiêu lưu ký
toàn bộ, 10 quyển nhỏ, mỗi quyển : 0 06
hoặc đóng làm 2 quyển lớn có bìa, toàn bộ : 0 60

3 — Lịch-sử ông Paul-Bert
có ba quyển nhỏ, mỗi quyển : 0 05

TIỀN CƯỚC GỞI RECOMMANDÉ :

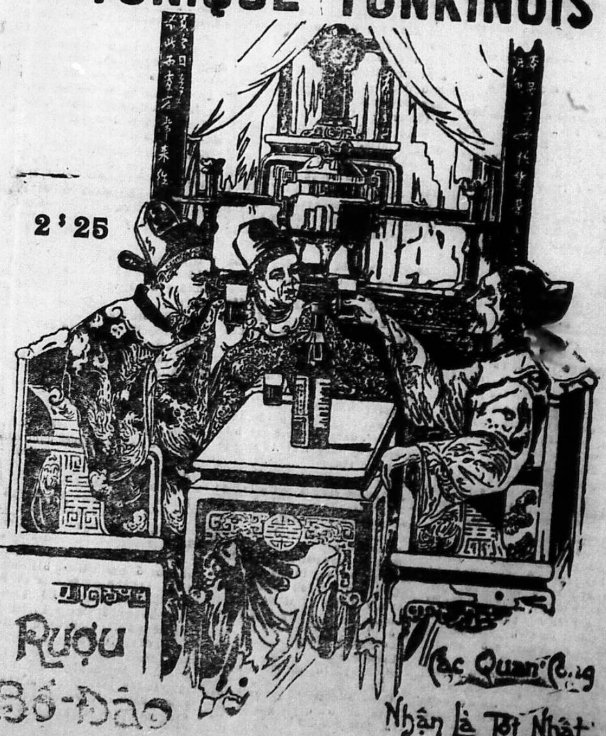
1 bộ Ba Người Ngự Lâm Pháo Thủ	0 $ 30
1 bộ Tê-lê-mạc phiêu lưu ký	0 20
3 quyển Lịch sử ông Paul-Bert	0 13
Cả ba thứ gởi làm một gói	0 40

Mỗi tháng xuất-bản hai quyển nhỏ, mỗi quyển số ít là 64 trang, giá mỗi quyển 0 $ 05. Các ngài ở xa muốn lấy bản-xã gởi dần sách, xuất bản quyển nào gởi quyển ấy, thì xin cứ gởi cho 1 $ 00 hay là 2 $ 00 trước ; khi nào tính tiền sách và tiền cước gần hết, bản-xã sẽ có thư báo trước để các ngài lại gởi thêm tiền lấy sách liên-tiếp mà xem.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đòi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

PHARMACIE MONTES
TONIQUE TONKINOIS



Đoản-thiên tiểu-thuyết

Duyên giời xe lại

(Tiếp theo)

Chu-Trọng đan thân ở một mình, muốn tìm một người lão-thành để trông nom cửa hiệu buôn giúp. Nhờ người đất Kim-trung tìm cho.

Một hôm người đất Kim-trung đưa một người trạc độ ngoài năm mươi tuổi vào giúp việc cho Tấn-Trọng. Nguyên lai người năm mươi tuổi ấy tên là Sầu-Thiện, vì chạy loạn lạc mất con gái, tìm mãi không thấy. Nhân thấy người Kim-trang nói: «Nhà họ Tấn muốn tìm một người giúp việc», nên nói với người Kim-Trung nhờ đưa đến nhà Tấn-Trọng để mà xin việc.

Tấn-Trọng hỏi qua mấy câu, thấy Sầu-Thiện là người có tuổi thật thà, cho ở đấy giúp việc. Sầu-Thiện lại đưa cả vợ là Nguyễn-thị đến trông nom việc làm, giúp nhà Tấn-Trọng. Hai vợ chồng tận tâm kiệt lực, sớm tối siêng năng công việc giúp nhà. Tấn-Trọng cũng có lòng yêu cấp riêng cho mấy gian nhà ở.

Hơn một năm nữa, xa gần nhiều nơi nghe thấy nói «Chu-Trọng tuổi đã lớn, nhà giàu có, mà chưa vợ», nhiều nơi muốn gả con gái cho. (Nguyên tên là Tấn-Trọng, vì làm con nuôi nhà Chu-hiệp Lão nên gọi là Chu-Trọng) Nhưng Trọng không thuận lấy ai cả. Vì từ khi đã tiếp nàng Hoa-khôi, trong tâm lúc nào cũng tư tưởng đến. Cho rằng trừ nàng Hoa-khôi ra, bao nhiêu con gái thiên hạ đều xấu xa hết. Nếu không lấy được nàng Hoa-khôi thì đành như thế đến già, chứ chẳng lấy ai.

Lại nói đến nàng Hoa-khôi sau khi đã gặp Tấn-Trọng, mỗi khi tiếp khách thấy những thói kiêu ngạo, giọng khinh bạc, lại càng nhớ đến Tấn-Trọng là người trang hoàng lễ phép.

Năm sau có Ngô công-tử ở thành Lâm-an là con quan Thái-thú Phúc-kiến, vàng bạc rất nhiều, mộ tiếng nàng Hoa-khôi là người sắc tài có sẵn muốn rủ nàng đi thưởi phiếm. Nhưng nàng Hoa-khôi nghe tiếng Ngô công-tử là người khí chất không tốt, nên không muốn tiếp. Lần nào Ngô công-tử đến chơi, nàng cũng nói dối có bệnh không chịu ra chào.

Nàng Hoa-khôi chỉ thích gảy đàn chơi một mình, hoặc vịnh thơ, hoặc cầm bút vẽ, nhân đã chán sự tiếp khách, mới sai Liên Hoàn đóng chặt cửa lại, chỉ ở trong phòng làm bạn với đàn địch nghiên bút mà thôi.

Một hôm nàng Hoa-khôi đương gảy đàn ở trong phòng, bỗng nghe thấy ngoài cửa có tiếng ồn ào, biết rằng có sự bất thường, vội cất đàn đi, đóng cửa chặt lại. Số là ở ngoài ấy, là Ngô công-tử đến đón nàng đi chơi Tây-hồ, vì các nữ-tỳ nói dối rằng Hoa-khôi đi vắng, nên công-tử nổi giận mà sai đầy tớ hành hung. Đoạn đến phòng mĩ-nhân, sai đầy tớ phá cửa vào, bắt nàng Hoa-khôi kéo ra, đem đến Tây-hồ, để nàng lên thuyền chở đi. Công-tử vẫn còn tức giận, mà nàng Hoa-khôi thì cứ khóc mãi. Các chân tử chèo thuyền một lúc đã đến cái đình ở giữa hồ. Công-tử sai cắm thuyền lại, lên đình uống rượu, gọi nàng Hoa-khôi lên hầu rượu.

Nàng Hoa-khôi không chịu lên, cứ ngồi dưới thuyền mà khóc. Công-tử xuống tận nơi cuống bách kéo lên. Nàng Hoa-khôi toan đâm đầu xuống hồ tự tử. Công-tử lại càng thêm giận, sai đầy tớ tháo giầy của nàng Hoa-khôi ra, chở nàng đến một nơi vắng vẻ, mà tống lên bờ.

Nàng Hoa-khôi bị chúng lấy mất giầy, xưa nay không quen đi đất, dẫm chân xuống đường đá sỏi, vừa đau vừa dát, không thể đi được một bước. Nghĩ mình tài sắc song toàn, bị kẻ cường bạo lăng nhục, lại càng thương tâm. Bơ vơ một nơi vắng vẻ kêu khóc khổ sở. Tấn-Trọng nhân có việc đi qua đấy, nghe thấy có tiếng người con gái khóc, lại tận nơi thăm ngó rằng ai, té ra nàng Hoa-khôi, lấy làm kinh ngạc lạ lùng, vội vàng hỏi rằng:

— Vì duyên cớ sao mà nương-tử phải khổ sở như vậy?

Nàng Hoa-khôi gạt nước mắt trông thấy Tấn-Trọng, lấy làm quý hóa, vừa khóc vừa kể sự tình.

Tấn-Trọng nghe nói cũng thương tình, sa rơi hạt lệ. Bèn cởi áo, cởi khăn tay ra, bọc vào chân nàng để đi cho đỡ đau, lại cầm vạt áo lau ráo nước mắt cho nàng, lấy lời ngọt ngào ủy lạo. Sau lại vội vàng đi thuê chiếc xe, mời nàng Hoa-khôi lên xe thân hành đưa đến tận nhà Vương-thị.

Vương-thị đương sợ hãi, không biết rằng Ngô công-tử đem nàng Hoa Khôi đi đâu mất. Bỗng thấy Tấn-Trọng đưa Hoa-Khôi về lấy làm mừng rỡ. Hỏi han sự tình, mới biết rằng nàng đi bị khổ. Cảm ơn Tấn-Trọng, làm mâm rượu lịch sự thiết đãi. Nàng Hoa-Khôi ngồi liền bên cạnh rót rượu thị yến.

Chén hà sánh giọng quỳnh tương.
Giải the hương lộn bình hương bóng lồng.

Tấn-Trọng uống rượu xong, đứng dậy từ biệt xin về.

Hoa-Khôi giữ lại nói rằng:

— Thiếp vẫn có lâm nhớ đến chàng, không lúc nào quên, tương biệt đã bao lâu nay, mới lại trùng-phùng. Ngày nay thiếp nhất định lưu lại, không cho chàng về.

Tấn-Trọng mừng thầm ở lưu lại đấy.

Hoa Khôi sai Liên-Hoàn thắp đèn phải lê ở trong phòng khách. Đêm ấy nàng gảy đàn, thổi sáo, hát múa, dở hết tài năng để tiếp đãi Tấn-Trọng. Bấy giờ Tấn-Trọng say rượu choáng choáng, coi mỹ nhân ca vũ, không khác gì tai nghe nhạc tiên thiều, mắt trông Hằng-nga dáng thế. Bất giác tâm hồn mê mẩn, tưởng mình lạc vào trong động Thiên-thai. Tà tà bóng nguyệt, đêm đã quá khuya, Hoa Khôi mới thu xếp đàn phách, mời Tấn-Trọng vào trong trướng phù dung nằm nghỉ.

Nỉ non đêm ngắn tình dài, Hoa-Khôi tình nguyện kết nghĩa trăm năm với chàng.

Tấn-Trọng nói:

— Tôi là kẻ tục-tử, có đâu dám sánh với thiên-tiên.

Nàng Hoa-Khôi nói:

— Thiếp lịch duyệt đã nhiều, các hào hoa tử đệ, chẳng qua là đồ tửu sắc. Chỉ duy có chàng là người quân tử chí thành. Nếu chàng chẳng khinh kẻ yên-hoa tiện-chất, mà có lòng thương đến, thì thiếp tình nguyện kết nghĩa tá vàng cho đến lúc đầu bạc răng long, cũng không thay lòng đổi dạ. Phỏng như chàng chẳng bằng lòng. Thiếp xin tự tử ngay ở trước mặt chàng, để tỏ tấm tình thành thực.

Nói xong ứa đôi hàng lệ, ràn rụa như mưa.

Tấn-Trọng nửa mừng nửa thẹn nói sẽ sẽ rằng:

— Không phải là tôi không thuận. Chỉ ngại rằng thanh giá nương-tử đáng vạn vàng, mà tôi là một kẻ bần tiện. Nếu kết làm phu phụ sợ không được xứng đôi vừa lứa. Và lại lấy tiền của đâu mà lo cưới được.

(Còn nữa) Thạch-hằng dịch thuật

LUẬN VỀ THỜI-CUỘC TRUNG-HOA

Học-thuyết cũ với vận-mạng mới nước Tàu

Hiện bây giờ ở nước Tàu, đám quân phiệt đã bị đánh đổ cả rồi, Trương-tác-Lâm đã chết, Đông-tam-tỉnh đã sắp treo được lá cờ thanh-thiên bạch nhựt, bọn yếu-nhân trong nước đã bàn đến việc «tái-binh», nhân-dân đương reo mừng mà hoan-nghênh cuộc thống-nhứt: song rồi đây cuộc thống-nhứt có thật-hiện được không? hay là còn sinh ra lớp nội-loạn nào khác nữa? Ấy là một vấn-đề.

Đối với vấn-đề ấy người trong thế-giới đương còn phải nghiên-cứu chưa có ai dám quả-quyết mà trả lời; dẫu cho chính người Tàu cũng vậy.

Mới rồi, đọc tờ «Tân Trung-quốc báo», thấy có một bài đề là «Sự yêu-cầu cần kíp của nhân-dân», trong đó đại-lược nói rằng: «Hiện nay quân bắc-phạt đã gọi là thành công sự yêu-cầu cần kíp của nhân-dân chúng ta ngày nay là gì? Ấy là sự lập nên một quốc-gia thống-nhứt. Mà muốn lập nên quốc-gia thống-nhứt, tất phải phá-trừ cái lối cát-cứ đến tận gốc.

«Song le, hiện bây giờ nếu có ai hỏi trong nước thật đã hết, không còn có ai dám toan bề cát-cứ nữa chăng, thì ta cũng còn chưa biết thế nào mà trả lời.

«Nói thật ra thì cái mưu cát-cứ ở trong nước này vẫn chưa dứt. Tức như một tỉnh Phúc-kiến, hiện đã bị: 1· Hải-quân, 2· họ Lư, 3· họ Trương chia ba rồi. Hải-quân thì chiếm lấy phần gần bể làm căn-cứ; còn Lư và Trương thì chia ngạn mà cai-trị phần tương-da và ng-âu. Huống chi ngoài tỉnh Phúc-kiến lại còn các tỉnh khác nữa cũng có cái tình hình giống như vậy. Ta thấy vậy thì chẳng biết làm sao mà mong cho được cuộc thống-nhứt chơn-chánh.»

Ấy đó, xem người Tàu nói như vậy, là một cái mầm làm cho ta hồ-nghi mà không dám vội trả lời vấn-đề trên kia.

Ta tuy vẫn ở gần nước Tàu, song cái hiện tình của họ ta làm thế nào biết cho hết và cho rõ được. Bởi vậy ta muốn nghiên-cứu vấn-đề ấy bằng hiện tình không bằng nghiên-cứu bằng học-lý.

Theo học-lý thì chúng tôi có thể nói được rằng: Bao giờ cái học-thuyết cũ nước Tàu đã tiêu-diệt hết rồi, thì cái vận-mạng mới của họ mới có cơ vững-chãi.

Đại-khái học-thuyết tư-tưởng của người Tàu là về mặt bảo-thủ, mà công việc họ làm ngót hai mươi năm nay là công việc Cách-mệnh, hai đàng có phản-đối nhau.

Về xã-hội luân-lý, họ trọng cái thuyết trung-dung; về chánh-trị triết học, họ trọng cái thuyết minh-đức tân-dân. Cái thuyết trên thì trái với sự tấn-hành của cuộc Cách-mạng; cái thuyết dưới thì trái với nền dân-chủ. Những thuyết ấy nhiễm vào óc dân Tàu đã hai ngàn năm nay rồi, bây giờ họ đem cái óc ấy ra làm cách-mạng mà muốn cho thành-công lập tức, thì khác nào làm một bài toán cộng mà muốn tìm được số thành của bài toán nhơn!

Hễ trung-dung thì việc gì cũng vừa phải mà thôi, không dám làm thẳng tay. Bởi vậy lần cách-mạng thứ nhứt, họ không dám đánh thẳng tới Bắc-kinh mà bằng lòng hòa với Viên-thế-Khải, đến rồi chịu cho va làm tổng-thống. Lần sau Trương-Huân phục-bích, họ đánh đuổi cho chạy đi thì thôi, Trương và cả bọn chẳng có một người nào phải tội lệ gì. Nực cười thay! Thiên-hạ chỉ có Robespierre hay là Danton mới nên làm cách-mạng, sao cái này Khổng-tử cũng xưng ra làm cách-mạng!

Cái thuyết minh-đức tân-dân chỉ hiệp với cái chế-độ quân-chủ; còn như làm dân một nước dân-chủ mà còn có cái quan-niệm ấy thì đã mất hẳn cái địa-vị của cá-nhân rồi, thế nào làm chủ trong nước được ư? Cũng bởi dân-trí nước Tàu còn như vậy cho nên trải bao nhiêu năm nay bọn quân-phiệt thừa cơ nổi lên cát-cứ mỗi người một phương, tuy chưa dám xưng đế xưng vương, mà kỳ thiệt là làm vua trong một phương ấy vậy.

Cho nên ông *Gustave Le Bon* nói phải lắm. Ông nói trong sách «Cách-mạng tâm-lý» *(Psychologie de la Révolution)* của ông rằng: «Người ta coi thấy chánh-phủ Mãn-thanh bị đánh đổ bởi quân Cách-mạng, song không biết kỳ-thiệt là chánh-phủ ấy tự đánh-đổ lấy, chớ không phải bị ai đánh-đổ... Và, cái chế-độ cộng-hòa là một điều rất tấn-bộ trong cuộc chánh-trị. Nay dân Tàu ở dưới chánh thể chuyên-chế mấy ngàn năm, vùng tới lên đến bực đó, vậy có phải là quốc dân họ tấn-bộ chăng? Không, đó chỉ là cái sức phản động mà thôi.»

Cũng trong sách ấy, ở nơi khác, ông nói rằng: «Những cuộc cách-mạng dữ dội thình lình tuy đã làm cho nhà làm sử ngó thấy mà sửng sốt; thực ra thì thứ cách-mạng ấy không phải là cách mạng thật. Cách-mạng thật, phải từ phong-tục và tư-tưởng mà cách-mạng đi. Cho nên, đổi tên của một chánh-phủ chưa chắc là đã đổi được tinh-thần trạng-thái của quốc-dân; đánh đổ chế-độ của một nước chưa chắc là đã làm mới được đạo-đức và phong-tục của nước ấy.»

Người Tàu cũng đã hiểu cái lẽ ấy lắm, cho nên hơn mười năm nay họ đã hết sức trừ bỏ các tư-tưởng cũ là những cái nào không hiệp với sự sanh-hoạt của họ ngày nay, và họ lại thân vào các tư-tưởng mới. Trong năm 1915-1916 về sau, họ có những cuộc tuyên-truyền gọi là «Tân-văn-hóa-vận-động». Nhưng mà họ còn phải bị ngày giờ nó kéo lại, những cái vết sẵn trong óc của con cháu Hoàng-đế mấy ngàn năm nay há dễ một mai mà cạo đi cho sạch hết. Nghiệm như mới rồi quân bắc phạt không trưng-khu ra Đông-tam-tỉnh, mà lại dung cho bọn Dương-vũ-Đình, Trương-học-Lương nội-phụ, thì ra thói trung dung cũng còn vẫn giữ mà biết đâu rồi nữa bọn này chẳng thành ra như Viên-thế Khải đối với chánh-phủ lâm thời năm xưa?

Rình theo về một phía học-lý, chúng tôi dám nói quyết rằng hễ trong nước Tàu ngày nào còn những cái học-thuyết cũ của Khổng tử thì ngày ấy sẽ còn đẻ ra những bọn như Viên-thế Khải và Trương-tác-Lâm mà nước Tàu sẽ không thể nào làm xong công việc cách-mạng và dựng nên một nước cộng-hòa chơn chánh.

Muốn cho sự phán-đoán đó thành ra một cái án không thể cãi được, thì chúng tôi hãy lấy cái phần chứng về đời Viên-thế Khải làm tổng-thống. Trong lúc đó Viên rắp dự-bị làm đế chế, cho nên đã bắt các học hiệu đọc kinh, tế Khổng, ý toan đem học-thuyết của họ Khổng để ràng buộc lòng người động có nhen lại đống tro tàn quân-chủ từ bao nhiêu đời nay. Ấy là một cái chước ngu dân của những nhà chánh-trị có giả tâm; song nếu đạo Khổng chẳng thích hiệp với cái thói chuyên chế kia thì có lẽ gì cho họ mà họ phải làm như vậy?

Khổng-giáo cai-trị phần tinh thần người Tàu đã hơn hai ngàn năm nay rồi, ngày nay cũng nên về hưu đi. Người Tàu nếu muốn sống trong một cái đời mới thì phải cần có cái học-thuyết tư tưởng mới.

«Đông-pháp thời-báo»

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

81, phố Paul-Bert, Hanoi

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Ph..., Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 62, Phố hàng Bông

Điện-thoại số 12..

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG *tốt có tiếng, có cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.*

«RỪNG, NỨA và các thứ lâm sản nước Nam.»

LAIT CONDENSÉ NESTLÉ



METTEZ-VOUS A L'ABRI DES MALADIES
(Rougeole, Scarlatine, Fièvre Typhoide)
ET NE BUVEZ QUE LE
LAIT CONDENSÉ NESTLÉ.

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

(Lớp Dự-bị)

Giá bán 0$12

Bán buôn và bán lẻ xin viết thư cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in *Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố hàng Bông. — Hanoi*

Số 64

Nhi-nữ anh-hùng

ĐOÀN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Công tử quay lại bỏ hai gói bạc vào trong xe, lúc quay ra chẳng thấy bóng hai người ấy đâu nữa, nói với ông *Trương lão thực* rằng:

Không ngờ trong bọn cường đạo, mà lại có những người khinh tài trọng nghĩa như thế.

Ông *Trương-lão thực* nói:

Trong bọn lục lâm thiếu gì những người nghĩa hiệp, vì thấy đời người do hẹp, không chịu được, nên phải lẩn quất vào nơi rừng núi cho trọn tháng qua ngày.

Bố vợ và con rể vừa đi vừa nói chuyện với nhau, trong chốc lát đã đến bên ngoài cửa động. Nơi phủ thành ấy khác hẳn với các nơi khác, vì ở đó có cả dinh quan tổng đốc Hà đông ở, phồn hoa náo nhiệt không kém gì một tỉnh thành nhỏ, hai bên đường phố, các hàng buôn bán tấp nập, các hàng cơm lớn nhỏ mở ra la liệt, ông *Trương-lão thực* và *An* công tử tìm một cái hàng cơm nhỏ, đưa gia quyến và hành lý vào. Hai mẹ con bà *Trương-lão-thực* vào đến nơi, ngồi nghỉ một lát, rồi đi rửa mặt chải đầu, để vào chào bà mẹ chồng với bà thông-gia mới. Công tử nói với ông *Trương-lão thực* rằng:

Bây giờ nhạc gia hãy ở lại đây trông nom hành lý, tiểu-tế phải ra bên ngoài hỏi thăm xem mẫu thân tôi ở nhà công quán nào.

Ông *Trương lão-thực* nói:

Phải đấy, việc ấy rất cần, hiền-tế nên đi hỏi ngay.

An công-tử liền đi ra, vừa đến chỗ người nhà hàng ngồi thu tiền, thấy một người đứng tuổi đang ngồi bên sổ, người ấy trông thấy *An* công tử ra, liền hỏi rằng:

Quí khách muốn dùng gì?

An công-tử chắp tay mà nói rằng:

Tôi có câu này muốn hỏi, dám xin ông làm ơn bảo cho biết, nhà công-quán của gia quyến vị *An* lão gia ở vào đường nào?

Người ấy nghe nói, liền nhìn chằm chập vào *An* công tử mà hỏi rằng:

Có phải quí khách hỏi thăm gia-quyến vị *An* lão gia vì việc đắp đê Cao-gia-yển mà bị cách chức can đó không?

Công tử gật đầu nói:

Chính phải.

Người ấy dặng lên một tiếng rồi hỏi rằng:

Quí khách định hỏi gia quyến ông ấy làm gì? Gia quyến ông ấy có ở công quán nào đâu?

Người ấy nói xong, ra ý tức giận, rồi thấy nước mắt chảy ra đầy mặt, *An* công tử thấy vậy, sợ quá, vội hỏi rằng:

Ông làm sao thế?

Người ấy lấy tay vỗ vào cái quầy mà nói rằng:

Xin quí khách hãy ngồi lại thong thả, rồi tôi sẽ xin kể rõ tình đầu để quí khách nghe.

HỒI THỨ MƯỜI HAI

An tri huyện quê người gặp con hiền,
Đông phu nhân đất khách được dâu hiền

An công tử lúc ấy thấy hỏi đến việc cha mình, người nhà hàng ra ý tức giận và thương khóc, lấy làm lạ, ngồi xuống để nghe người ấy nói ra làm sao, hồi lâu người ấy mới nói rằng:

An-lão-gia là một vị quan phụ-mẫu rất tốt ở miền Giang bắc chúng tôi đây, vậy không hiểu vì cớ chi mà quan tổng đốc Hà-công, lại bắt tấu rồi cách chức bắt giam ngài, lại bắt phải bồi gì mấy nghìn bạc kho. *An*-lão gia đã bị ngồi trong ngục rồi, còn phu nhân không ở nhà công quán được nữa, bơ vơ không biết trông cậy vào đâu phải ra trọ tại một hàng cơm, quí khách thử nghĩ như thế có đáng nên phàn nàn không, vậy quí khách còn hỏi thăm công quán nào làm gì nữa.

An công tử liền hỏi rằng:

Vậy thế phu nhân hiện trọ ở nhà hàng cơm nào?

Người nhà hàng nói:

Phu nhân trọ ở cửa hàng Tụ hợp ở phía đông kia.

An công tử nghe nói, liền từ biệt người nhà hàng, chạy thẳng ra ngoài cửa lớn, đi chừng một quãng đường, quả thấy có cửa hàng Tụ-hợp, liền hỏi rằng:

Gia quyến của *An* lão gia có trọ ở trong này không?

An công tử không đợi thông báo, đi thẳng ngay vào nhà trong.

Lại nói chuyện *An* lão gia khi ở kinh ra đi nhận chức, vốn không mang nhiều người nhà đi theo, đến khi bị cách chức tống giam, có mấy tên bỏ đi kiếm ăn nơi khác, còn những đứa không biết đi đằng nào, đành phải ở lại, nhưng vì không thể nuôi xuể được, nên *Đông* phu-nhân phải cho đi ở chỗ khác, tên ấy tớ thân là *Lương tài* thì cho trở về kinh xa đưa thư cho công tử, chỉ còn lão *Đái cần* và đứa con rể của lão ấy cùng *Trình đại bật* thì ở lại hầu hạ *An* lão gia ở trong miền thổ. địa, *Tần thăng* và hai thằng nhỏ thì ở hầu phu nhân tại trong cửa hàng cơm. Lúc ấy *Tần thăng* đi mua bán gì, dẫu có hai thằng nhỏ ở nhà, nhưng chúng nó vì mới đến ở nên không nhận biết công tử, vì vậy khi công-tử đi vào, chẳng thấy tên người nhà nào, đi thẳng vào cái viện sau, thấy đứa con dâu lão *Đái-cần* đang ngồi ngoảnh mặt vào tường mà dặt quần áo, công tử không kịp gọi, lật đật đi thẳng vào trong cửa phòng, thấy một cái nhà ba gian nhỏ hẹp, lên mở cái mành ra mà đi vào, ngước mắt lên nhìn, thấy phu nhân đang ngồi ở bên cửa sổ mà họp lại cái mũ, phu-nhân thấy động, ngẩng đầu lên nhìn, thấy một người ăn bận gọn gàng, chưa được rõ là ai, thì công tử đã chạy đến trước mặt lạy chào, phu-nhân nhìn kĩ xem, thì là *An* công tử, dật nảy mình, rồi nói tra treo lên rằng:

Ôi con! Ôi *Long* mới con đấy ư? Con ở đâu đến đây? Và con làm thế nào mà đến được đây hỡi con?

Phu nhân nói xong, liền ở trên ghế nhảy xuống, luống cuống không kịp xỏ giầy, đi bít tất không, chạy đến nắm lấy *An* công tử, rồi nước mắt chảy ra dòng dòng, công tử cũng lấy làm thương xót quá, nghẹn cổ không nói ra được. Bấy giờ những con hầu bên ngoài thấy phu nhân nói, bảo nhau chạy vào xem, mới biết là công tử đến, vội vàng cầm giầy để vào chân cho phu nhân, và đi pha nước để mời công tử uống, phu nhân vừa xỏ giầy vừa hỏi rằng:

Con ơi! Ai đưa con đến đây?

An công tử sẽ nói ngay cho phu-nhân nghe những nông nỗi dọc đường, lại làm cho phu nhân bỗng phải thương xót quá chừng, nên chỉ nói quá là *Lộ nhi* và *Hoa trung* đưa đi. Phu nhân nghe nói, liền hỏi *Hoa trung* đâu. Công tử nói đối là còn phải ở ngoài hàng trông nom hành lý, rồi mời phu nhân ngồi xuống phu nhân lại giục công tử nói rõ cho nghe.

An công tử mới thong thả mà nói rằng:

Xin mẫu thân chớ nóng nảy, con hãy xin hỏi trước, hãy thân phụ thân con có được bình yên không? Và có tiền kho phải bồi lại đã có đủ chưa?

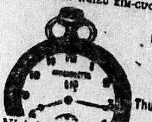
Phu nhân nghe nói, liền thở dài một tiếng, rồi nói rằng:

Con ơi! đó là lúc nhà ta gặp phải vận đen, ngờ làm quan ngoài được thế nào, ngờ đâu lại phải chịu cái nông nỗi thế này, cũng may mà phụ thân con thân thể còn được khỏe mạnh, và lại là người có học vấn, có kiến thức, hiểu sâu thấy rõ, nên không lấy làm khổ, vì vậy mẹ đây cũng được yên lòng...

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

CHABOT, Hanoi
56, Rue Paul Bert, 56
CÓ BÁN NHIỀU KIM-CƯƠNG ĐẸP



Một nhẫn
Một hoa
Thượng-hạng
Nhà hàng có thể tin cẩn được.

TRẦN-QUANG-MINH



199, Hàng Bông-lờ, Hanoi
MẤY NHỜI KÍNH-CÁO

Thưa các quý-khách,
Bản-hiệu xưa nay chỉ chuyên về một nghề giồng răng. Giồng đủ các thứ răng, TRẮNG, ĐEN, VÀNG, BẠC, nhổ răng, chữa sâu răng, vá răng, răng đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh răng lệch lạc chữa lại cho đều, nhất là các cụ già gẫy hết cả hàm, làm toàn hai hàm răng khác, đã sinh đẹp hơn răng cũ, mà ăn uống nhai nói cũng như răng thật không bận-bịu gì cả.
Vậy xin mời các quí-khách quá bộ lại bản-hiệu, hoặc làm hoặc hỏi-han điều gì, bản hiệu xin hoan-nghênh trân-trọng, cắt nghĩa minh-bạch, cam-đoan làm hầu được như ý, và giá tính lại rẻ hơn tất cả các nơi khác.
Các quý-khách ở tỉnh khác cần mời đến quý tỉnh làm, hoặc hỏi điều gì, xin viết thư về Bản hiệu sẽ có người đến tận nơi làm và giá nhời ngay.

Kính cáo
Trần-Quang-Minh
OUVRIER-DENTAIRE
199, Rue du Coton, Hanoi

ĐẠI HẠ GIÁ — GRANDE BAISSE DE PRIX
Xe đạp.... Pervenche.... S. A. F..... Furan

PERVENCHE	Sơn đen, 1 máy hãm.	33$
	» 2 máy hãm.	36$
FURAN	Sơn đen, 1 máy hãm.	36$
	» 2 máy hãm.	37$
	» kiểu Anh. .	39$
S. A. F.	Sơn đen hảo hạng, 2 máy hãm.	40$
	» kiểu Anh. .	42$



Chez DEBIOLLE, 116, Avenue Grand Bouddha, Hanoi

DELEULE & DETOUILLON
76, Phố hàng Trống, Hanoi
Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT :	
Thượng hảo hạng	75 $ 00
Hạng đi đường xa B. . . .	58 . 00
Hạng đi đường xa A. . . .	56 . 00
XE-ĐẠP ALCYON	
Thượng hảo hạng	72 . 00
Hạng đi chơi.	66 . 00
Hạng đi đường xa.	54 . 00
XE ĐẠP «DRAGON D'OR»	50 . 00

3036

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Bắc-kỳ chân-phả. — Vừa rồi, tôi cùng với mấy anh em vô chơi kinh-đô Huế nhân có đến thăm Bắc-kỳ chân-phả là một phả của người Bắc-kỳ trú ngụ tại Trung-kỳ lập ra đã năm năm nay, do quan khâm sứ Trung-kỳ cho phép tự ngày 27 juin 1923.

Nguyên người Bắc-kỳ ta vô trú ngụ tại Trung-kỳ cũng nhiều, nhưng trước kia vẫn không có gì làm mối liên-lạc với nhau, để cùng nhau bổ trợ bang-trợ trong những cơn nguy-hiểm hoạn-nạn. Vẫn hay Trung Bắc cũng một nhà, chứ nào có phải là kẻ Tần người Việt, nước ngô nước Lào gì, song lại thường phàm người đồng châu, đồng quận với nhau, khi đi xa [illegible] một cảm-tình, tại tất phải kiếm cách khéo mà buộc lấy tình thân, đặt mình vào cái chốn đất khách quê người để gây lấy mối liên-lạc: Ấy bởi thế mà lập ra Bắc-kỳ chân-phả ở chốn kinh-đô Phú-xuân này. Phàm những người quán ở Bắc-kỳ hoặc tổ quán ở Bắc-kỳ, hiện trú ở các tỉnh Trung-kỳ đều là phả-viên của Bắc-kỳ trú Trung-kỳ chân-phả.

Cứ xem mục đích của Phả thì thật hay:

1. Giúp-đỡ những phả-viên lâm thời đau ốm, cần túng phải nhờ đến Phả;
2. Lo liệu những việc tống táng cho các phả-viên bất hạnh mệnh chung;
3. Giúp-đỡ trợ-cấp những cô nhi quả phụ của những phả-viên bất hạnh ấy;
4. Giúp đỡ trợ cấp cho những người quán Bắc-kỳ mà hiện trú ở Trung-kỳ không có phương-kế sinh nhai;
5. Nhận giữ-gìn mồ mả ở Bắc-kỳ nghĩa-trang lập nên tại tỉnh Thừa-thiên và các nghĩa trang của người Bắc-kỳ lập ở các tỉnh khác trong Trung-kỳ.

Cả mục đích hay ấy, chắc ai cũng sẵn bụng tán thành. Vậy mong rằng phàm người Bắc-kỳ có bà con thân-thích trú-ngụ tại Trung-kỳ hoặc có dịp vào chơi Huế đều nên dốc lòng giúp vào Bắc-kỳ chân-phả, cho phả làm đạt được mục-đích nói trên kia và chẳng kiếu cho công lao mấy ông đã lập nên việc nghĩa này ở Trung-kỳ. Cái dịp ấy bà con ta nay mà có đây, là nhân ngày lễ Assomption tới nơi này và hội La-vang ở Quảng-trị sở Hỏa-xa có phát vé khứ hồi hạ giá cho các hành khách đi du lịch thì tất người Bắc-kỳ vào vãn cảnh Huế đông lắm.

T. K. N.

Cuộc đấu võ tại Đô-thành-bí-viện. — Hồi 9 giờ rưỡi ngày 2 août, tại rạp hát Đô-thành-bí-viện đã diễn cuộc đấu võ (boxe) của hai võ sĩ Bửu Tuyền và Trần Thịnh.

Cuộc này có mời M. Baur con là bác sĩ và M. Liversel chứng xét. Vậy tất cả cuộc đấu võ hôm ấy đến 6 người, từ 9 giờ rưỡi đến 11 giờ.

Bắt đầu Hàm đấu võ với Dương, hai người này võ nghệ sơ lập, song cũng có tài lanh lẹ đánh nhau suốt bốn hiệp mà hai bên hòa. Đoạn đến độ thứ nhì Bửu Châu đấu với Ng-Bạo, hai người này Bạo nặng hơn Châu 3 kilos, vậy mà đánh đến hiệp thứ thứ ba thì Bạo phải chịu thua vì Bửu Châu đã trổ lắm ngọn hoa quyền lanh lẹ quá đỗi. Bạo phải mấy đấm đau quá không thể sụ lại được, khi Bạo đã chịu thua rồi thì công chúng vỗ tay nức rạp.

Độ thứ ba, Bửu Tuyền đấu với Trần Thịnh. Độ này là một độ mà công chúng để ý quan sát hơn hết vì hai tay lực sĩ này đã có danh tiếng lại tranh đấu cùng nhau để lấy tiếng, nên khi ra đánh thì quả thật hai người này có tài nhảy lanh đánh lẹ, đánh [illegible] ngọn thần tình. Những người đã tinh võ nghệ quyền bông cũng cho là đánh đúng cách đúng ngọn theo với một thiệp của các tay lực sĩ Âu-mỹ. Cùng nhau tranh đấu đã 7 hiệp mà chẳng bên nào hơn bên nào thua, trong thời kỳ ấy thì hết thảy công chúng chờ trông đến hiệp thứ tám sẽ phân thắng phụ ra thế nào, đến hiệp ấy hai bên đánh nhau rất hăng hái sang hoàn cuộc rồi thì cũng chẳng bên nào được bên nào thua. Công chúng thấy đấu võ tay khen ngợi hai người có tài lực tương đương thật khá gọi xứng đáng là hai tay lực sĩ Trung-kỳ và Bắc-kỳ nổi tiếng mà chẳng hổ danh [illegible]

Sau khi cuộc đấu võ đêm 2 août thì hết thảy công chúng tuy là có khen tài hai võ sĩ có sức lực tương đương, song lại có những lời bình phẩm riêng của bạn thiếu niên trong làng chơi đấu võ ở xứ này thì lại có lời dị-nghị rằng hôm ấy M. Bửu Tuyền nhường M. Trần Thịnh lắm nước, cho nên hôm ấy mới được hòa, nếu như không thì M. Bửu Tuyền sẽ được toàn trọn, lại có kẻ nói rằng chính là hôm ấy M. Trần Thịnh có lời dặn tám phút cùng M. Tuyền cho nên trong khi đấu chiến cùng nhau thì M. Bửu Tuyền đã nhường thật. Lại có người nói hôm ấy M. Trần Thịnh bị một vấn đấu tiên nên muốn cho hòa. Những lời dị nghị phân vân ấy đã lọt vào tai hai lực sĩ, nên quyết lòng mở một cuộc đấu võ bán ngày để cho công chúng vào xem không [illegible] quyết thắng phụ cùng nhau, Vậy nếu như M. Trần Thịnh hoặc M. Bửu Tuyền không quan tâm [illegible] thì chắc sẽ có cuộc tái đấu nay mai đó vậy.

Thăng thưởng trong dịp 14 Juillet. — Các hàng thuộc-viên Nam-triều có tên sau này đều được thăng thưởng trong dịp 14 juillet 1928 này:

I. — Thăng chánh-tứ (4 1)

1. M. Trần-văn-Mẫn, 4-2, Ngự-sử viện Đô-sát. 2. M. Ng-trọng-Mưu, 4 2, Viên-ngoại Bộ-lễ. 3. M. Lê-khắc-Khuyến, 4-2, Ngự-sử viện Đô-sát. 4. M. Thân-trọng-Được, 4-2, Chủ-sự Cần-lao. 5. M. Ng-day-Thiện, 4-2, Viên-ngoại bộ-công.

II. — Thăng tùng-tứ (4 2)

M. Tôn-thất-Dương, 5-1, Tri-phủ Đức-thọ tỉnh Hà tĩnh.

III. — Thăng tùng ngũ (5-2)

1. M. Tôn-thất-Trai, 6 1, Tạm-phái bộ Hình. 2. M. Ng-Diêu, 6-1, Tri-huyện Hương-khê tỉnh Hà-tĩnh.

Ngạch quan lại. — M. Ng-nhơn-Từ, Tư-vụ bộ-công, thăng viên-ngoại vinh-hàm (4-2) và cho tình nguyện hồi-hưu.

M. Tạ-thúc Khải, Trước-tác, hậu-phái bộ Lại bổ lãnh chủ-sự viện Cơ-mật.

M. Tôn-thất-Bìn, Thị-độc lãnh tri-phủ Quảng-trạch, đổi lãnh tri-phủ Điện-bàng tỉnh Quảng-nam.

M. Đào-nhữ-Tuyên, Thị-giảng hậu-bổ sung lãnh tri-huyện Sơn-hòa, bổ tri-phủ Quảng-trạch, tỉnh Quảng-bình.

M. Lê-dục-Huỳnh, Thị-giảng, hậu bổ tỉnh Hà-tĩnh bổ tri-huyện huyện Hậu-lộc tỉnh Hà-tĩnh.

M. Hà-Ngại, tri-huyện huyện Hậu-lộc nay đổi tri huyện huyện Yên-định tỉnh Thanh-hóa.

M. Lê-mai-Đính, hậu bổ tỉnh Nghệ-an, thăng tri huyện Sơn-hòa (Phú-yên) thay cho M. Đào-nhữ-Tuyên thăng bổ tri-phủ Quảng-trạch (Quảng-bình)

M. Ng-Tấn tạm phái Hà Công nay thăng tư vụ bộ Công thay M. Ng-nhân-Từ xin hồi hưu.

M. Ng-đức-Bình, bang tá Vinh đổi đi bang tá Thanh-hóa.

M. Trần-nguyên-Trinh, tạm phái bộ Binh, thăng tri huyện Tân-định (tỉnh Khánh-hòa) thế cho M. Ng-như Cảnh tạ thế.

M. Trần thanh-Đạt, tri phủ Thăng-bình, tỉnh Quảng-nam, nay đổi về viện ngoại Cơ mật, thay cho M. Lê-tấn-Phùng thăng lang trung bộ Lại.

M. Đặng-văn-Hướng, tri phủ Diên-khánh tỉnh Khánh-hòa, nay đổi về tạm-phái ở Kinh.

M. Trương-Kỳ, hành tẩu bộ Binh nay thăng bổ tri phủ Diên-khánh, tỉnh Khánh-hòa.

M. Hoàng-hữu-Khải, hậu-bổ tỉnh Nghệ an, đổi sang tạm phái tỉnh Quảng-trị.

M. Lê-Nguyên, tạm phái tỉnh Quảng-trị, nay đổi sung hậu bổ tỉnh Nghệ-an.

Thăng thưởng (*Tiếp theo*). —

Ngạch học-chánh

1. Ngạch giáo-học: Lên giáo-học thượng hạng hạng nhì: M. Lê-nguyên-Lương.
2. Lên học giáo hạng nhất: M. Nguyễn-tô-Điềm.
[illegible]
4. Lên giáo học hạng ba: MM. Phạm-sĩ Sin Bùi-Cường.
5. Lên giáo học hạng tư: MM. Nguyễn-đức-Đôn, Trần-Cảnh, Bùi-phước Phan, Đinh-tôn-thất-Quyền, Phạm-văn-Hồi.
6. Lên trợ giáo hạng năm: MM. Nguyễn-quang-Cư, Huỳnh-minh-Vui, Lê quan-Diệt, Bà Vân, Ung-Đính, Trần-mộng-Bích, Hồ-Mâu, Đặng-như-Kỳ, Phan-văn-Cường, Trần-đồng-Tông, Nguyễn-hữu-Chất, Lê-xuân-Vinh, Nguyễn-Phùng, Thái-Cựu, Ông văn-Liên, Nguyễn-khắc-Thiện, Lê-đức-Phan, Trần-sĩ-Loan, Trần-đức-Thanh, Nguyễn-Hoan, Lê-Đoan.
7. Lên giáo học hạng sáu: MM. Đặng-công-Định, Nguyễn-hồ-Ly, Trần-văn-Bio, Nguyễn-đình-Yến, Lê-Hay, Nguyễn-hữu-Nguyện, Võ-đình-Hiền, Triệu-văn-Luật, Nguyễn-xuân-Bông, Đoàn-văn-Kỳ, Trần-văn-Bang, Phạm-đức-Thuận, Trần quí-Viết, Tôn thất-Mậu, Đoàn-Kinh, Trần kim-Phố, Bửu-Viết, Hồ-văn-Hạp, Trần-Hoàng, Hà-lưu-Phu, Nguyễn-đức-Thuần, Nguyễn-Huê, Tang-sanh-Hiền.
8. Lên giáo học hạng bảy: MM. Trương-thế-Xang, Nguyễn-cát-Tường, Nguyễn-tư-Vung, Nguyễn-Quang, Yết-phan-Thân, Bùi Cam.

C) Ngạch nữ giáo học

1. Lên nữ giáo học hạng ba: Cô Hồ-thị-Việt.
2. Lên giáo học hạng sáu: Cô Trần-Tri, Lê-khắc-Giai, Nguyễn-phan Khanh, Nguyễn-Hoa, Trần-trọng-Kính, Hà-huy-Bưng, Đoàn-tư-Thành, Lê-huy-Bửu, Hồ-Quế, Tôn-thất-dương Thành.
3. Lên giáo học hạng bảy: Cô Nguyễn-mỹ-Tài, Trịnh-bá-Đài, Huỳnh Dai, Huỳnh-Giá, Lê-Cầu, Phạm-cư-Hai, Đặng-Dinh, Nguyễn-đình-Tăng, Nguyễn-tri-Hiếu, Phan-trọng-Đính, Phạm-đình-Phan, Cao-văn-Huy.

A) Ngạch nữ trợ giáo

1. Lên nữ trợ giáo hạng bảy: Cô Bùi-thị-Tâm, bà Ưng-Thuyên, bà Bùi-xuân Dạo.

B) Ngạch giáo học

1. Lên giáo học hạng tư: MM. Nguyễn-văn-Tanh, Nguyễn-Trần-Doãn Nguyễn-tông-Duyệt, Nguyễn-đình-Tường.
2. Lên giáo học hạng năm: MM. Trần-Tư, Trần-nhật-Cần, Trương-văn Trách, Võ-ngọc-Bát, Trần-Tuy.
3. Lên nữ giáo học hạng tư: Bà Lê-văn-Kỳ.
3. Lên nữ giáo học hạng năm: Bà Lương-thị-Ái, bà Nguyễn-ngọc-Toản,
4. Lên nữ giáo học hạng sáu: Bà Nguyễn-Kỳ, bà Ưng-Lăng.
5. Lên nữ giáo học hạng bảy: Bà Phan-thị-Thuyên, Nguyễn-thị-Mai Bà Hà-huy-Lương, bà Hà-thúc-Lang, Đoàn-thị-Lâm, Nguyễn-thị-Tùng.

VINH
Pharmacie Commerciale du Nord-Annam
E. GILLET, Pharmacien, Vinh

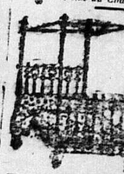
Bán đủ các thứ thuốc tây, giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

THÉ LYON

Nay bản-hiệu mới nhận được các thứ chè ở Vũ-gi mới sang rất nhiều không thể kể siết, nay kể lược sơ để các ngài rõ: nhất phẩm, Song mỹ liên lâm, ô long, thủy tiên và các thứ chè các ngài thường dùng ở tiệm cao lâu như Long tỉnh, Quan âm, La hán v. v. Xin kính mời các liệt vị khán quan quí bộ đến bản-hiệu xem sẽ được như ý của ngài xưa nay hâm mộ công nhận cho là chè tốt hương thơm giá rẻ. Vậy các ngài có lòng chiếu-cố bản-hiệu rất lấy làm hân-hạnh lắm.

[illegible] Cantonnais téléph. 489 Hanoi
140 rue Chinois Haiphong téléph. 72

TRỊNH-XUÂN NGHĨA
7, Rue du Chanvre, Hanoi



Lit en fer et en cuivre dit de Hongkong
Accessoires pour literie
Sommiers métalliques (toutes dimensions)
Glace de Saint Gobain de toutes dimensions et formes pour ameublement
Grand choix de baguettes pour encadrement et tenture.
Meubles genre Thonet.
Lampe à manchon «Titus»

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

HỠI CÁC NHÀ MẮC BỆNH XUYỄN, BỆNH HEN!

Đừng thấy mắc bệnh mà đã nản lòng, nên dùng thuốc ABYSSINIE EXIBARD (REMÈDE d'ABYSSINIE en POUDRE) bằng bột, bằng thuốc lá hút, tại thấy đỡ chịu ngay, và khỏi tức-thì. Đổ bột trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì tắc thở đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hút thuốc [illegible] Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.
Trên cái băng quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu con này mới là thực hiệu:

MARQUE DÉPOSÉE

Có bán tại: H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris.
Gởi bán tại: BLANC, Hanoi; MONTÈS, Hanoi



Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DESOURCQ, GARRIGUENC & Cie
3027

Làm thế nào mà chữa được

Một người ở chốn thôn quê ngộ khi gặp có tật bệnh gì, thì chẳng ai là chẳng thường cứ than rằng: (Làm thế nào mà chữa được tật bệnh này) Vì chưng xa nơi tỉnh thành, thầy chẳng có, thuốc thì không, thành thử người ốm chẳng có phương pháp thuốc thang gì mà chữa chạy cả. Bởi vậy phàm các người ở chốn thôn quê, ai nấy đều cần phải tàng trữ có một quyển sách nói đủ các thứ thuốc cần dùng ở chốn thôn quê và mọi điều chỉ bảo cho biết cách thức dùng các thứ thuốc ấy. Hằng ngày hiệu bào chế Chassagne ở Hanoi vẫn tiếp được vô số thư từ ở các nơi gửi về hỏi về việc ấy, nên lâu nay hiệu bào-chế ấy vẫn cố tìm kiếm cách làm cho ai nấy được như ý. Nhưng người vì thư gửi về hỏi càng ngày càng nhiều không thể phúc đáp riêng từng người được, bởi vậy hiệu bào-chế ấy có soạn riêng ra một cuốn sách dầy 170 trang, vừa bằng chữ Pháp, vừa bằng chữ Quốc ngữ, nói kỹ càng đủ cả mọi điều khẩn thiết rất thường dùng.

Đại khái có những chương sau này:

1. NHỮNG LÚC KHẨN CẤP, nghĩa là những bệnh cần phải chữa chạy ngay lập tức, nếu không thì thành ra nguy hiểm to; đại để như: Ngạt, chảy máu, bỏng, gẫy xương, sai nắng, thắt cổ, phải giá, người đi vân vân......
2. LỜI KHUYÊN CÁC BÀ MẸ. Nói về cách tuyệt hảo nuôi con trẻ, mọi sự để phòng để tránh các tật bệnh cho con trẻ và các cách chữa trị các tật bệnh ấy.
3. MỌI ĐIỀU KHUYÊN BẢO VỀ VIỆC THÚ Y. Sản nghiệp người nhà quê là chỉ trông vào đàn trâu bò, vì vậy trong cuốn sách ấy chúng tôi dành để một chương dài nói về sự sinh sản với giống vật mà trong nhà cách giữ gìn cho các giống vật ấy khỏe mạnh luôn và cách chữa chạy loài vật trong nhà khi có tật bệnh.
4. CÁCH GIỮ NƯỚC UỐNG CHO TRONG SẠCH. Biết bao tật bệnh sinh ra là chỉ tại nước uống đục bẩn, chứa chan những vi trùng; vậy cần phải làm thế nào cho nước được trong sạch mới được; trong chương này chỉ bảo mọi cách thực hành và không tốn tiền để giữ cho nước uống được trong sạch.
5. NHỮNG BỆNH XOÀNG KHÔNG NÊN KHINH THƯỜNG. Như bệnh thấp, bệnh đau bụng, đau dạ dầy, đau gân, bệnh run. Mỗi bệnh ấy lại phải có ngôi rõ một cách giản gì mà xưa nay thực hành đã công hiệu lắm.
6. BỆNH ĐAU DẠ DẦY. Nhiều người Nam mắc phải cái chứng đau dạ dầy. Cứ xem trong chương này thì sẽ thấy cách chữa thấy công hiệu.
7. CÁC BỆNH TẬT CỦA ĐÀN BÀ. Đàn bà thường có tật bệnh luôn, rất đau đớn; nếu biết chữa cho hợp cách thì đỡ ngay.
8. CÁC BỆNH PHONG TÌNH. Rất nhiều và rất nguy hiểm cho người bệnh và cho cả con cháu nữa.
9. CÁC CHẤT ĐỘC. Một chương dài nói về cách chữa các chứng ngộ độc và làm giải độc vân vân..... Lại có nói đủ cả các phương thuốc tây cùng các lời chỉ bảo rất kỹ càng về những vấn đề rất có ích cho các người ở xa nơi thành thị nữa. Cuốn sách này, ai hỏi xin cũng tặng không, không lấy tiền. Vậy ai muốn xin cuốn sách ấy thì nên viết thư về cho

HIỆU BÀO CHẾ CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert Hanoi

Trong thư phải đính một cái tem 6 xu cước để gửi. Ma nên viết thư về xin ngay kẻo hết.



PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ



Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR bổ chế đương của quan lương-y GUILLIÉ lấy đâm thấu hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TỈ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GAN, ĐAU MÌNH, RÉT VỠ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÙI, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.
Ấy là một thứ THUỐC XỔ rể tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.
Hễ là thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chủ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y sanh, đường GRENELLE St GERMAIN, môn bài số 9 ở tại đô thành PARIS.
Ở TIỆM CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



CỨ MỖI NGÀY
lại uống
MỘT VIÊN THUỐC BUỒ
CỦA ÔNG
Lương-y DEHAUT
uống trước khi dùng cơm,
thì CHẮC ĐẶNG KHỎE MẠNH LUÔN
và ngăn ngừa các chứng bịnh nguy hiểm bởi tại huyết hư hay là ăn không tiêu mà sanh ra.
Thuốc nhuận này trị các chứng bịnh:
NHỨC ĐẦU, ĂN KHÔNG TIÊU,
NẶNG BAO TỬ, CHÓNG MẶT,
KHÔNG THƯ THỚI.



Bán tại nhà bán thuốc tây và tiệm thuốc.

Bệnh Giang-mai nên chữa bằng thuốc viên

COMPRIMÉS DE GIBERT

Là thuốc kiến hiệu, chắc chắn, kín đáo, tiện lợi dầu bận công việc, khi đi đường cũng vẫn uống được.
Hơn cả thuốc tiêm 914
MƯỜI HAI NĂM DANH TIẾNG
Có nhiều nhà lương-y ca tụng
Muốn được thuốc thực hiệu thì phải nhận kỹ tên hiệu nhà chế-tạo là **J. GIBERT**, bào-chế đệ nhất hạng
19, Rue d'Aubagne, MARSEILLE
Ở Hanoi (Bắc-kỳ) có bán tại các hiệu thuốc.

Nhà Bán-đồ « TAM-TAM » Hà-nội, ở phố hàng Trống số nhất, thứ năm nào cũng có đủ tờ tam-tam.

Urocédrol Galle

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI:
Haiphong, hiệu Brousmiche

THUỐC GIẢI ĐỘC
PEPTALMINE
chữa được
Chứng nhức đầu, nổi tịt, các bệnh tiêu hóa không đều, ngứa, chứng bốc hỏa lên mặt, chứng buồn ngủ.

PEPTALMINE MAGNÉSIÉE
chữa các bệnh ở gan, như đau gan, đau quả mật.

THUỐC ĐAU BỤNG
DIGESTONIC
của bác-sỹ VICENTE
là thuốc nước, trị các bệnh đau ruột và đau dạ dày.
chữa khỏi:
Đầy bụng, ợ chua, đau bụng kinh niên, đi rửa.

Thật là một thứ thuốc vừa trị bệnh vừa bổ cho tỳ-vị.

Có bán ở hiệu thuốc **LAFON & LACAZE**
59, Rue Paul-Bert, Hanoi

CHỈ MỘT THỨ
RƯỢU BỔ
33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao mà thêm được cường tráng để mà nương những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai: **2$10**

Bán tại hiệu CHASSAGNE
59, Phố Tràng-Tiền
HANOI



Bán ở hiệu Bào-chế « CHASSAGNE »
59, Rue Paul-Bert. — Hanoi





THUỐC SIROP NOFAL

chất thuốc rất tốt, lựa chọn rất kỹ-càng, nên có đủ các tính chữa bệnh rất thần-hiệu và dùng nhạ hương thuốc tối thứ nhất để trị các bệnh như là:
HO
HO GIÓ
GHÍP (Cảm thiên-thời)
HEN
và tóm lại là hết thảy các chứng-bệnh về khí-quản.
Điều-độ uống: *Cứ trong hai mươi bốn giờ, dùng từ năm đến sáu thìa xúp, ngoài những bữa ăn.*
Thuốc SIROP NOFAL để cho những người đã quá mười lăm tuổi dùng.
Bán tại hiệu Bào-chế:
CHASSAGNE
Ông LAFON và LACAZE
Bào-chế đệ nhất hạng, kế nghiệp
59, phố Paul Bert, Hanoi
Giấy nói số 59

DELEULE ET DETOUILLON
76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »
MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY



KHÔNG GÌ THÚ BẰNG
Ăn cơm xong rồi,
Uống một cốc nhỏ
RƯỢU
Rhum du Pilar

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanol, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.
3007

GRANDS MAGASINS RÉUNIS
PHỐ PAUL-BERT — HANOI
Même Mon à Saigon: GRANDS MAGASINS CHARNER

TẠI LÀM SAO
Qui-khách cứ hay mua rõ dất những thứ rượu bắt chước hiệu thực, vậy chỉ có thứ rượu *Quinquina* **DUBONNET ET LABUSSIÈRE** là thứ rượu có đã lâu, vừa

TỐT
Giá:
15 fr.00
là tốt hơn cả.



BỔ
Giá:
15 fr.00
và rẻ hơn cả.

TẠI GIAN HÀNG BÀY CÁC THỰC-PHẨM
Hàng tốt nhất hạng và không đâu rẻ bằng

Trung Bắc Tân Văn

Agents d'Annonces en Europe:
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Agences d'annonces en Europe:
SOCIÉTÉ MUTUELLE de Publicité
14, RUE ROUGEMONT, PARIS (IXe)

Hiệu bào-chế J. BLANC
L. BLANC kê-nghiệp
Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin
Giấy nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:
ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre:* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . . . Một chai:* **1,50**
GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu
3003

BANQUE DE L'INDOCHINE
ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG
東法滙理銀行
SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH: Francs **72.000.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN TỪ NGÀY 30 JUIN 1927. **85.500.000**

HỘI-ĐỒNG TRỊ-SỰ:
Chánh trị-sự: M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam;
Phó trị-sự: M. PAUL BOYER, Chánh-hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris;
Tổng quản-lý chủ nhiệm: M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-bộ.

Chánh quán tại: 96, Boulevard Haussmann, Paris (VIIIe)

CHI ĐIẾM CÁC NƠI:

BÊN TÀU	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Canton	Battambang	Bangkok
Fort-Bayard	Cantho	Noumea
Hankeou	Haiphong	Papeete
Hongkong	Hanoi	Pondichéry
Mongtzeu	Namdinh	Singapore
Pékin	Pnompenh	
Shanghai	Saigon	
Tientsin	Tourane	
Yunnanfou	Vinh	
	Quinhơn	

Phóng sự khắp cả toàn cầu
Giao dịch đủ các công việc thuộc về ngân-hàng — đổi chác tiền bạc — Mua bán quốc thải — Cho thuê cả tủ bạc (Ai muốn hiểu rõ cứ đến tận nơi mà hỏi).

Diêm-Lưu-Tín-Diêu: INDOCHINE
GIẤY NÓI: Hanoi Số 497, *Haiphong* 26, *Namdinh* 90, *Vinh* 45.

Luận